

Số: 2888/QĐ-UBND

Cẩm Phả, ngày 30 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc chuyển chuyển cán bộ, công chức, viên chức, người lao động
đến nhận công tác tại phường Cẩm Phả**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương 16/6/2025;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 24/6/2025; Luật Viên chức ngày 15/11/2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức; Nghị định số 116/2024/NĐ-CP ngày 17/9/2024 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức và Nghị định số 06/2023/NĐ-CP ngày 21/02/2023 quy định về kiểm định chất lượng đầu vào công chức;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ;

Căn cứ Văn bản số 11/CV-BCĐ ngày 04/6/2025 của Ban Chỉ đạo của Chính phủ hướng dẫn một số nội dung về tiêu chuẩn chức danh công chức cấp xã mới;

Căn cứ Quyết định số 30/2022/QĐ-UBND ngày 03/10/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng trong các cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập và người quản lý doanh nghiệp trong doanh nghiệp có vốn góp của chủ sở hữu thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh;

Căn cứ Thông báo số 1620-TB/TU ngày 15/6/2025 về Nghị quyết của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc chỉ định nhân sự cấp ủy, ban thường vụ, bí thư, phó bí thư đảng ủy nhiệm kỳ 2025-2030, giới thiệu nhân sự chủ tịch, phó chủ tịch Hội đồng nhân dân, chủ tịch, phó chủ tịch Ủy ban nhân dân nhiệm kỳ 2021-2026 và các chức danh lãnh đạo, quản lý ở 54 xã, phường, đặc khu thành lập mới trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh;

Căn cứ Văn bản số 2189/UBND-TH ngày 27/6/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc bố trí nhân sự làm việc tại Ủy ban nhân dân cấp xã mới khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp;

Căn cứ Văn bản số 1775/SNV-CCVC ngày 28/6/2025 của Sở Nội vụ về việc thống nhất danh sách công chức, viên chức, người lao động làm việc tại các xã, phường mới thành lập;

Căn cứ Thông báo số 2206-TB/TU ngày 25/6/2025 của Ban Thường ủy Cẩm Phả về phương án bố trí cán bộ, công chức phường, xã sau xếp;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Nội vụ Thành phố.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thuyên chuyển công tác đối với **758** trường hợp cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc các cơ quan, đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Cẩm Phả đến nhận công tác tại phường Cẩm Phả, kể từ ngày 01/7/2025.

(Có danh sách kèm theo)

Điều 2. Giao phòng Nội vụ, các phòng, ban, đơn vị có liên quan, UBND các phường, xã có trách nhiệm hoàn tất các thủ tục bàn giao hồ sơ gốc của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động theo danh sách nêu tại Điều 1 đúng quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND, Trưởng phòng Nội vụ, Trưởng các phòng, ban, đơn vị có liên quan, Hiệu trưởng các trường Mầm non, phổ thông công lập thuộc Thành phố, Chủ tịch UBND các phường, xã và các ông (bà) có tên tại Điều 1 căn cứ Quyết định thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (t/hiện);
- Sở Nội vụ tỉnh QN (b/c);
- TT: Thành ủy, HĐND TP (b/c);
- Các PCT UBND TP;
- Đảng ủy CQ TP;
- Lưu: VT, NV.



CHỦ TỊCH

Phạm Lê Hưng



ĐẢNG SAKE CÁN BỘ, CÔNG CHỨC BỔ TRÍ LÀM VIỆC TẠI PHƯỜNG CẨM PHẢ

(Sớm theo Quyết định số 2888/QĐ-UBND ngày 30/6/2025 của UBND Thành phố)

TT		Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Chức vụ, đơn vị công tác	Dự kiến phương án bổ trí
			Nam	Nữ		
	I	Văn phòng Đảng ủy				
1	1	Lâm Văn Dũng	27/7/1977		Phó Bí thư Đảng ủy - Chủ tịch UBND phường Cẩm Tây	Chánh Văn phòng
2	2	Cao Thị Phương		7/11/1986	Phó Chủ tịch HĐND phường Cẩm Bình	Phó Chánh Văn phòng
3	3	Đặng Thị Hương Trà		26/8/1981	Công chức Văn hóa - Xã hội phường Cẩm Trung	Chuyên viên
	II	Ban Xây dựng Đảng				
4	1	Phạm Thị Thuý		27/09/1984	Phó Trưởng phòng Tư pháp	Phó Trưởng Ban
5	2	Nguyễn Tuấn Anh	24/9/1986		Chủ tịch UBMTTQ phường Cẩm Thịnh	Phó Trưởng Ban
6	3	Phạm Thị Huyền Trang		11/12/1993	Bí thư Đoàn Thanh niên phường Cẩm Bình	Chuyên viên
	III	Ủy ban Kiểm tra				
7	1	Đặng Thị Thịnh		07/9/1982	TUV, Trưởng phòng TNMT	Chủ nhiệm
8	2	Nguyễn Thị Hồng		03/8/1975	Phó Bí thư Đảng ủy - Chủ tịch HĐND phường Cẩm Tây	Phó Chủ nhiệm
9	3	Nguyễn Văn Cường	25/4/1985		Phó Chủ tịch UBND phường Cẩm Đông	Ủy viên
	IV	Mặt trận Tổ quốc				
10	1	Phạm Mai Hương		16/3/1982	TUV, Bí thư Đảng ủy phường Cẩm Thành	Chủ tịch UBMTTQ
11	2	Đỗ Thái Tùng	27/9/1994		Bí thư Đoàn Thanh niên phường Cẩm Thành	Phó Chủ tịch MTTQ - Bí thư Đoàn Thanh niên
12	3	Nguyễn Thị Kim Hiên		21/05/1980	Phó Chủ tịch UBND phường Cẩm Bình	Phó Chủ tịch MTTQ - Chủ tịch Hội LHPN
13	4	Đặng Thị Thủy		14/3/1992	Bí thư Đoàn Thanh niên phường Cẩm Trung	Phó Chủ tịch MTTQ - Chủ tịch Hội Nông dân
14	5	Đào Tuấn Biên	20/10/1980		Chủ tịch Hội Cựu chiến binh phường Cẩm Bình	Phó Chủ tịch MTTQ - Chủ tịch Hội Cựu chiến binh
15	6	Lê Thanh Hải	13/07/1973		Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBMTTQ phường Cẩm Đông	Phó Chủ tịch MTTQ - Chủ tịch Công đoàn
16	7	Phạm Hương Giang		05/5/1994	Chủ tịch Hội LHPN phường Cẩm Đông	Chuyên viên

TT		Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Chức vụ, đơn vị công tác	Dự kiến phương án bố trí
			Nam	Nữ		
17	8	Vũ Thị Vân Anh		20/7/1990	Bí thư Đoàn Thanh niên phường Cẩm Đông	Chuyên viên
18	9	Phạm Thị Thúy		28/3/1993	Bí thư Đoàn thanh niên phường Cẩm Tây	Chuyên viên
19	10	Trương Thị Thúy		18/7/1978	Chủ tịch Hội Nông dân phường Cẩm Bình	Chuyên viên
20	11	Hoàng Thị Thu		12/11/1978	Chủ tịch Hội Phụ nữ phường Cẩm Bình	Chuyên viên
21	12	Nguyễn Thị Hương		12/5/1984	Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ phường Cẩm Thành	Chuyên viên
22	13	Đặng Thị Oanh		25/9/1973	Chủ tịch Hội LHPN phường Cẩm Tây	Chuyên viên
	V	Các Ban HĐND				
23	1	Phạm Văn Ngọc	22/10/1983		Phó Bí thư Đảng ủy - Chủ tịch UBND phường Cẩm Trung	Phó Trưởng Ban Kinh tế - Ngân sách
24	2	Dương Thị Hiền		10/10/1984	Phó Chủ tịch HĐND phường Cẩm Đông	Phó Trưởng Ban Văn hóa - Xã hội
25	3	Cao Thị Phương Dung		08/10/1991	Công chức Tư pháp - hộ tịch phường Cẩm Đông	Chuyên viên
26	4	Nguyễn Thị Thanh		08/8/1989	Chuyên viên Phòng Nội vụ	Chuyên viên
	VI	Văn phòng HĐND và UBND				
27	1	Nguyễn Thị Nơ		18/02/1982	Phó Trưởng phòng Y tế Thành phố	Chánh Văn phòng
28	2	Trần Minh Hà	05/08/1982		Phó Chủ tịch UBND phường Quang Hanh	Phó Chánh Văn phòng
29	3	Nguyễn Thị Kim Liên		23/12/1986	Công chức Tài chính - Kế toán phường Cẩm Tây	Chuyên viên
30	4	Lê Thị Duyên		08/3/1996	Chuyên viên VP HĐND-UBND	Chuyên viên
31	5	Nguyễn Thị Nhung		19/11/1977	Chuyên viên phòng Tư pháp	Chuyên viên
32	6	Trương Thị Thu Quỳnh		23/01/1992	Công chức Tư pháp - Hộ tịch phường Cẩm Tây	Chuyên viên
33	7	Trần Mạnh Cường	24/02/1996		Công chức Văn phòng - Thống kê phường Cẩm Tây	Chuyên viên
34	8	Trần Huy Tùng	12/9/1982		Công chức Tư pháp - Hộ tịch phường Cẩm Trung	Chuyên viên
35	9	Tạ Thị Hiền		19/7/1982	Công chức Tư pháp - Hộ tịch phường Cẩm Bình	Chuyên viên
36	10	Bùi Thị Hiền		10/11/1976	Công chức Tư pháp - Hộ tịch phường Cẩm Tây	Chuyên viên

TT		Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Chức vụ, đơn vị công tác	Dự kiến phương án bố trí
			Nam	Nữ		
37	11	Hoàng Thị Nhu		26/12/1977	Công chức Tư pháp - Hộ tịch phường Cẩm Thành	Chuyên viên
	VII	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị				
38	1	Vũ Công Dũng	30/12/1983		Phó Trưởng phòng TNMT	Trưởng phòng
39	2	Bùi Thị Minh		25/12/1975	Phó Trưởng phòng TCKH	Phó Trưởng phòng
40	3	Hoàng Văn Cường	14/4/1976		Phó Trưởng phòng KTHT và ĐT	Phó Trưởng phòng
41	4	Phạm Ngọc Hợp	11/02/1994		Chuyên viên phòng KTHT và ĐT	Chuyên viên
42	5	Nguyễn Lan Anh		08/11/1988	Chuyên viên phòng TNMT	Chuyên viên
43	6	Vũ Ngọc Duy	02/6/1998		Chuyên viên phòng TNMT	Chuyên viên
44	7	Phạm Thị Mai Chi		21/10/1982	Chuyên viên phòng KTHT, ĐT	Chuyên viên
45	8	Bùi Thị Thanh Huyền		02/01/1989	Chuyên viên phòng TCKH	Chuyên viên
46	9	Phan Huy Bình	08/04/1983		Chuyên viên phòng TNMT	Chuyên viên
47	10	Khuất Thị Hồng Hoa		3/5/1981	Công chức Tài chính - Kế toán phường Cẩm Trung	Chuyên viên
48	11	Trần Thị Kim Dung		28/12/1984	Công chức Tài chính - Kế toán phường Cẩm Bình	Chuyên viên
49	12	Nguyễn Bích Hợi		23/01/1984	Công chức Tài chính - Kế toán phường Cẩm Đông	Chuyên viên
50	13	Ngô Thu Hiền		26/10/1999	Công chức Địa chính - Xây dựng phường Cẩm Thủy	Chuyên viên
51	14	Nguyễn Thị Út		20/7/1985	Công chức Địa chính - Xây dựng phường Cẩm Tây	Chuyên viên
52	15	Lê Thị Thanh Huyền		12/3/1982	Công chức Địa chính - Xây dựng phường Cẩm Bình	Chuyên viên
53	16	Phí Thị Thu Hiền		16/11/1987	Công chức Địa chính - xây dựng phường Cẩm Đông	Chuyên viên
54	17	Nguyễn Thị Hồng Vân		17/10/1989	Công chức Địa chính - Xây dựng phường Cẩm Thành	Chuyên viên
55	18	Nguyễn Kim Trung	02/3/1988		Công chức Địa chính - Xây dựng phường Cẩm phú	Chuyên viên
56	19	Đặng Minh Mạnh	13/9/1990		Công chức Địa chính - Xây dựng phường Cẩm Bình	Chuyên viên

TT		Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Chức vụ, đơn vị công tác	Dự kiến phương án bố trí
			Nam	Nữ		
57	20	Nguyễn Bích Thêm		21/6/1975	Công chức Tài chính - Kế toán phường Cẩm Đông	Chuyên viên
	VIII	Phòng Văn hóa - Xã hội				
58	1	Nguyễn Thị Thủy		24/10/1985	Phó Trưởng phòng Nội vụ	Trưởng phòng
59	2	Nguyễn Hùng Mạnh	31/12/1981		Phó Trưởng phòng GDĐT	Phó Trưởng phòng
60	3	Vũ Đức Hồng	04/01/1971		Phó Bí thư Đảng ủy - Chủ tịch UBND phường Cẩm Bình	Phó Trưởng phòng
61	4	Nguyễn Kiều Đông Hoàng	21/9/1994		Chuyên viên phòng Y tế	Chuyên viên
62	5	Đỗ Minh Hòa		06/5/1999	Chuyên viên phòng Nội vụ	Chuyên viên
63	6	Lê Thị Hồng Ninh		05/08/1975	Chuyên viên Phòng GDĐT	Chuyên viên
64	7	Hoàng Thị Hồng		18/4/1981	Công chức Văn hóa - Xã hội phường Cẩm Thành	Chuyên viên
65	8	Trần Thị Thùy		25/02/1987	Công chức Văn hóa - Xã hội phường Cẩm Tây	Chuyên viên
66	9	Nguyễn Thùy Trang		29/3/1995	Công chức Văn hóa - Xã hội phường Cẩm Tây	Chuyên viên
67	10	Phạm Thùy Trang		06/6/1995	Công chức Văn phòng - Thống kê phường Cẩm Bình	Chuyên viên
68	11	Phạm Thu Trang		03/4/1985	Công chức Văn hóa - xã hội phường Cẩm Bình	Chuyên viên
69	12	Đỗ Hồng Hạnh		20/4/1995	Công chức Văn hóa - xã hội phường Cẩm Bình	Chuyên viên
70	13	Đoàn Thị Thu Hiền		10/9/1995	Công chức Văn hóa - xã hội phường Cẩm Đông	Chuyên viên
71	14	Bùi Công Linh	24/02/1989		Công chức Văn phòng - Thống kê phường Cẩm Trung	Chuyên viên
	IX	Quân sự				
72	1	Nguyễn Thanh Định	18/11/1987		Chi huy trưởng Ban CHQS phường Cẩm Đông	
73	2	Phạm Hồng Quang	15/2/1987		Chi huy trưởng Ban CHQS phường Cẩm Trung	
74	3	Nguyễn Mạnh Chiến	12/06/1994		Chi huy trưởng Ban CHQS phường Cẩm Thành	
75	4	Trần Văn Mười	27/7/1972		Chi huy trưởng Ban CHQS phường Cẩm Bình	

Ấn định danh sách có 75 người./.

DANH SÁCH VIÊN CHỨC, NGƯỜI LAO ĐỘNG BỔ TRÍ LÀM VIỆC TẠI CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP THUỘC

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG CẨM PHẢ

(Kèm theo Quyết định số 2888/QĐ-UBND ngày 30/6/2025 của UBND Thành phố)

STT		Họ và tên	Chức vụ hoặc chức danh hiện đang công tác	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Trình độ chuyên môn	Dự kiến VTVL bổ trí sau sắp xếp
1		2	3	4	5	6
	I	Sự nghiệp Giáo dục - Đào tạo				
	(1)	Trường Mầm non Cẩm Đông				
1	1	Nguyễn Thị Bích Hằng	Hiệu trưởng	Trường MN Cẩm Đông	Thạc sỹ QLGD	Hiệu trưởng
2	2	Đặng Thị Hồng Hải	Phó Hiệu trưởng	Trường MN Cẩm Đông	Đại học ngành GDMN	Phó Hiệu trưởng
3	3	Vũ Thị Thanh	Phó Hiệu trưởng	Trường MN Cẩm Đông	Đại học ngành GDMN	Phó Hiệu trưởng
4	4	Nguyễn Thị Hoa	Giáo viên	Trường MN Cẩm Đông	Đại học ngành GDMN	Giáo viên
5	5	Đặng Thị Kim Dung	Giáo viên	Trường MN Cẩm Đông	Đại học ngành GDMN	Giáo viên
6	6	Đinh Thị Lương	Giáo viên	Trường MN Cẩm Đông	Đại học ngành GDMN	Giáo viên
7	7	Đàm Thị Hoa	Nhân viên Văn thư	Trường MN Cẩm Đông	Cao đẳng ngành Văn thư	Nhân viên Văn thư
8	8	Nguyễn Hương Linh	Giáo viên	Trường MN Cẩm Đông	Đại học ngành GDMN	Giáo viên
9	9	Hà Thị Ngát	Giáo viên	Trường MN Cẩm Đông	Đại học ngành GDMN	Giáo viên
10	10	Hoàng Thị Vân	Giáo viên	Trường MN Cẩm Đông	Đại học ngành GDMN	Giáo viên
11	11	Nguyễn Thu Huyền	Giáo viên	Trường MN Cẩm Đông	Đại học ngành GDMN	Giáo viên
12	12	Hiền Thị Đạt Linh	Giáo viên	Trường MN Cẩm Đông	Đại học ngành GDMN	Giáo viên
13	13	Đặng Thị Mai Phương	Giáo viên	Trường MN Cẩm Đông	Đại học ngành GDMN	Giáo viên
14	14	Đinh Thị Thu Hoài	Giáo viên	Trường MN Cẩm Đông	Đại học ngành GDMN	Giáo viên
15	15	Nguyễn Thị Phương Thảo	Giáo viên	Trường MN Cẩm Đông	Đại học ngành GDMN	Giáo viên
16	16	Bùi Thị Bích Thảo	Giáo viên	Trường MN Cẩm Đông	Đại học ngành GDMN	Giáo viên
17	17	Nguyễn Thị Huyền	Giáo viên	Trường MN Cẩm Đông	Đại học ngành GDMN	Giáo viên
18	18	Hoàng Thị Thủy	Giáo viên	Trường MN Cẩm Đông	Đại học ngành GDMN	Giáo viên
19	19	Trịnh Thị Liên	Giáo viên	Trường MN Cẩm Đông	Đại học ngành GDMN	Giáo viên
20	20	Nguyễn Thị Bích	Giáo viên	Trường MN Cẩm Đông	Đại học ngành GDMN	Giáo viên
21	21	Nguyễn Thanh Hoa	Giáo viên	Trường MN Cẩm Đông	Đại học ngành GDMN	Giáo viên
22	22	Vũ Thị Thanh Huyền	Giáo viên	Trường MN Cẩm Đông	Đại học ngành GDMN	Giáo viên
23	23	Trương Thị Hồng Hoa	Giáo viên	Trường MN Cẩm Đông	Đại học ngành GDMN	Giáo viên
24	24	Nguyễn Hồng Ngọc	Nhân viên Y tế	Trường MN Cẩm Đông	Trung cấp y sỹ	Nhân viên Y tế
25	25	Phạm Thị Thúy	Giáo viên	Trường MN Cẩm Đông	Đại học ngành GDMN	Giáo viên
26	26	Nguyễn Thị Huyền Ninh	Giáo viên	Trường MN Cẩm Đông	Đại học ngành GDMN	Giáo viên
27	27	Vũ Thị Hương Lan	Giáo viên	Trường MN Cẩm Đông	Đại học ngành GDMN	Giáo viên
28	28	Nguyễn Thị Thúy	Giáo viên	Trường MN Cẩm Đông	Cao đẳng ngành GDMN	Giáo viên

STT		Họ và tên	Chức vụ hoặc chức danh hiện đang công tác	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Trình độ chuyên môn	Dự kiến VTVL bố trí sau sắp xếp
29	29	Đồng Thị Kim Ngân	Giáo viên	Trường MN Cẩm Đông	Đại học ngành GDMN	Giáo viên
30	30	Chu Thị Sáu	Giáo viên	Trường MN Cẩm Đông	Đại học ngành GDMN	Giáo viên
31	31	Vũ Thị Minh	Giáo viên	Trường MN Cẩm Đông	Đại học ngành GDMN	Giáo viên
32	32	Nguyễn Thị Hường	Giáo viên	Trường MN Cẩm Đông	Đại học ngành GDMN	Giáo viên
	(2)	<i>Trường Mầm non Cẩm Tây</i>				
33	1	Đặng Thị Hiền	Hiệu trưởng	Trường MN Cẩm Tây	Đại học ngành GDMN	Hiệu trưởng
34	2	Lã Thị Tâm	Phó Hiệu trưởng	Trường MN Cẩm Tây	Đại học ngành GDMN	Phó Hiệu trưởng
35	3	Nguyễn Thị Thu Hằng	Phó Hiệu trưởng	Trường MN Cẩm Tây	Đại học ngành GDMN	Phó Hiệu trưởng
36	4	Đinh Thị Thơm	Giáo viên	Trường MN Cẩm Tây	Đại học ngành GDMN	Giáo viên
37	5	Nguyễn Thị Dự	Giáo viên	Trường MN Cẩm Tây	Đại học ngành GDMN	Giáo viên
38	6	Phạm Thị Phương Mai	Giáo viên	Trường MN Cẩm Tây	Đại học ngành GDMN	Giáo viên
39	7	Vũ Thị Phương	Giáo viên	Trường MN Cẩm Tây	Đại học ngành GDMN	Giáo viên
40	8	Trần Thị Nhung	Giáo viên	Trường MN Cẩm Tây	Đại học ngành GDMN	Giáo viên
41	9	Hà Thị Họa	Giáo viên	Trường MN Cẩm Tây	Trung cấp sư phạm Mầm non	Giáo viên
42	10	Tô Thuý Hà	Giáo viên	Trường MN Cẩm Tây	Đại học ngành GDMN	Giáo viên
43	11	Khoa Thị Tuyết	Giáo viên	Trường MN Cẩm Tây	Đại học ngành GDMN	Giáo viên
44	12	Trịnh T. Thủy Trang	Nhân viên Y tế	Trường MN Cẩm Tây	Trung cấp Y sĩ đa khoa	Nhân viên Y tế
45	13	Đinh Thị Hoài	Nhân viên Văn Thư	Trường MN Cẩm Tây	Trung cấp ngành Kế toán	Nhân viên Văn Thư
46	14	Phạm Thị Thanh Tâm	Giáo viên	Trường MN Cẩm Tây	Đại học ngành GDMN	Giáo viên
47	15	Phạm Thị Định	Giáo viên	Trường MN Cẩm Tây	Đại học ngành GDMN	Giáo viên
48	16	Phạm Thị Vân	Giáo viên	Trường MN Cẩm Tây	Đại học ngành GDMN	Giáo viên
49	17	Đỗ Thị Minh Thu	Giáo viên	Trường MN Cẩm Tây	Đại học ngành GDMN	Giáo viên
50	18	Nguyễn Thị Kim Chi	Giáo viên	Trường MN Cẩm Tây	Đại học ngành GDMN	Giáo viên
51	19	Nguyễn Thị Thùy Linh	Giáo viên	Trường MN Cẩm Tây	Đại học ngành GDMN	Giáo viên
52	20	Điệp Thị Loan	Giáo viên	Trường MN Cẩm Tây	Đại học ngành GDMN	Giáo viên
53	21	Nguyễn Thị Mai Phương	Giáo viên	Trường MN Cẩm Tây	Cao đẳng ngành GDMN	Giáo viên
54	22	Vũ Thị Thu Thảo	Giáo viên	Trường MN Cẩm Tây	Đại học ngành GDMN	Giáo viên
55	23	Vũ Thị Hạnh	Giáo viên	Trường MN Cẩm Tây	Đại học ngành GDMN	Giáo viên
56	24	Nguyễn Thị Nga	Giáo viên	Trường MN Cẩm Tây	Đại học ngành GDMN	Giáo viên

STT		Họ và tên	Chức vụ hoặc chức danh hiện đang công tác	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Trình độ chuyên môn	Dự kiến VTVL bố trí sau sắp xếp
57	25	Nguyễn Thanh Mai	Nhân viên Kế toán	Trường MN Cẩm Tây	Đại học ngành Kế toán	Nhân viên Kế toán
	(3)	Trường Mầm non Cẩm Bình				
58	1	Lương Thị Chung	Hiệu trưởng	Trường MN Cẩm Bình	Đại học ngành GDMN	Hiệu trưởng
59	2	Nguyễn Thị Xứng	Phó Hiệu trưởng	Trường MN Cẩm Bình	Đại học ngành GDMN	Phó Hiệu trưởng
60	3	Phạm Thị Thảo	Nhân viên Kế toán	Trường MN Cẩm Bình	Đại học ngành Kế toán	Nhân viên Kế toán
61	4	Nguyễn Thị Trúc	Giáo viên	Trường MN Cẩm Bình	Đại học ngành GDMN	Giáo viên
62	5	Hoàng Thúy Ngà	Giáo viên	Trường MN Cẩm Bình	Đại học ngành GDMN	Giáo viên
63	6	Nguyễn Thị Thu Hà	Nhân viên Y tế	Trường MN Cẩm Bình	Trung cấp Y sĩ đa khoa	Nhân viên Y tế
64	7	Nguyễn Thị Hương	Giáo viên	Trường MN Cẩm Bình	Đại học ngành GDMN	Giáo viên
65	8	Nguyễn Thị Huyền Thư	Giáo viên	Trường MN Cẩm Bình	Đại học ngành GDMN	Giáo viên
66	9	Lê Thị Huyền	Giáo viên	Trường MN Cẩm Bình	Cao đẳng sư phạm Mầm non	Giáo viên
67	10	Phạm Thị Huệ	Giáo viên	Trường MN Cẩm Bình	Đại học ngành GDMN	Giáo viên
68	11	Đặng Thị Thùy Dung	Giáo viên	Trường MN Cẩm Bình	Đại học ngành GDMN	Giáo viên
69	12	Trần Thị Luyến	Giáo viên	Trường MN Cẩm Bình	Đại học ngành GDMN	Giáo viên
70	13	Nguyễn Thùy Linh	Giáo viên	Trường MN Cẩm Bình	Đại học ngành GDMN	Giáo viên
71	14	Đào Thị Bích	Giáo viên	Trường MN Cẩm Bình	Đại học ngành GDMN	Giáo viên
72	15	Phạm Thị Thuận	Giáo viên	Trường MN Cẩm Bình	Đại học ngành GDMN	Giáo viên
73	16	Nguyễn Thị Thủy	Giáo viên	Trường MN Cẩm Bình	Đại học ngành GDMN	Giáo viên
74	17	Trịnh Thị Khánh Phượng	Giáo viên	Trường MN Cẩm Bình	Đại học ngành GDMN	Giáo viên
75	18	Lê Thị Dinh	Giáo viên	Trường MN Cẩm Bình	Đại học ngành GDMN	Giáo viên
76	19	Nguyễn Thị Hiên	Giáo viên	Trường MN Cẩm Bình	Đại học ngành GDMN	Giáo viên
77	20	Đinh Thị Mây	Giáo viên	Trường MN Cẩm Bình	Cao đẳng sư phạm Mầm non	Giáo viên
78	21	Đặng Bích Ngọc	Giáo viên	Trường MN Cẩm Bình	Đại học ngành GDMN	Giáo viên
79	22	Phạm Thị Hồng Gấm	Giáo viên	Trường MN Cẩm Bình	Đại học ngành GDMN	Giáo viên
80	23	Bùi Thị Hằng	Giáo viên	Trường MN Cẩm Bình	Đại học ngành GDMN	Giáo viên
81	24	Nguyễn Thị Bích	Giáo viên	Trường MN Cẩm Bình	Đại học ngành GDMN	Giáo viên

STT		Họ và tên	Chức vụ hoặc chức danh hiện đang công tác	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Trình độ chuyên môn	Dự kiến VTVL bố trí sau sắp xếp
82	25	Ngô Thị Nga	Giáo viên	Trường MN Cẩm Bình	Đại học ngành GDMN	Giáo viên
83	26	Hoàng Thị Thu	Giáo viên	Trường MN Cẩm Bình	Đại học ngành GDMN	Giáo viên
84	27	Nguyễn Thị Nhung	Giáo viên	Trường MN Cẩm Bình	Đại học ngành GDMN	Giáo viên
85	28	Nguyễn Thị Hoài	Giáo viên	Trường MN Cẩm Bình	Đại học ngành GDMN	Giáo viên
	(4)	<i>Trường Mầm non Hoa Sen</i>				
86	1	Nguyễn Thị Nguyên	Hiệu trưởng	Trường MN Hoa Sen	Đại học ngành GDMN	Hiệu trưởng
87	2	Nguyễn Thị Thanh Diệp	Phó Hiệu trưởng	Trường MN Hoa Sen	Đại học ngành GDMN	Phó Hiệu trưởng
88	3	Phạm Thị Thanh Phương	Phó Hiệu trưởng	Trường MN Hoa Sen	Đại học ngành GDMN	Phó Hiệu trưởng
89	4	Trịnh Thị Thu	Giáo viên	Trường MN Hoa Sen	Cao đẳng ngành GDMN	Giáo viên
90	5	Đinh Thị Hào	Giáo viên	Trường MN Hoa Sen	Đại học ngành GDMN	Giáo viên
91	6	Cao Thị Lương Ngọc	Giáo viên	Trường MN Hoa Sen	Đại học ngành GDMN	Giáo viên
92	7	Lê Thị Hiền	Giáo viên	Trường MN Hoa Sen	Cao đẳng ngành GDMN	Giáo viên
93	8	Hoàng Thị Thanh Tâm	Giáo viên	Trường MN Hoa Sen	Đại học ngành GDMN	Giáo viên
94	9	Vũ Thị Lý	Giáo viên	Trường MN Hoa Sen	Đại học ngành GDMN	Giáo viên
95	10	Nguyễn Thị Huyền	Giáo viên	Trường MN Hoa Sen	Đại học ngành GDMN	Giáo viên
96	11	Lê Thị Thu Hương	Giáo viên	Trường MN Hoa Sen	Đại học ngành GDMN	Giáo viên
97	12	Phạm Thị Kim Nhung	Giáo viên	Trường MN Hoa Sen	Cao đẳng ngành GDMN	Giáo viên
98	13	Đỗ Thị Vân	Giáo viên	Trường MN Hoa Sen	Đại học ngành GDMN	Giáo viên
99	14	Vũ Thị Mỹ Hạnh	Giáo viên	Trường MN Hoa Sen	Đại học ngành GDMN	Giáo viên
100	15	Bùi Thị Phương Thảo	Giáo viên	Trường MN Hoa Sen	Đại học ngành GDMN	Giáo viên
101	16	Nguyễn Thị Dương	Giáo viên	Trường MN Hoa Sen	Đại học ngành GDMN	Giáo viên
102	17	Vũ Thị Hồng	Giáo viên	Trường MN Hoa Sen	Đại học ngành GDMN	Giáo viên
103	18	Nguyễn Thị Tuyết	Giáo viên	Trường MN Hoa Sen	Đại học ngành GDMN	Giáo viên
104	19	Lê Thị Ánh Tuyết	Giáo viên	Trường MN Hoa Sen	Đại học ngành GDMN	Giáo viên
105	20	Nguyễn Văn Anh	Giáo viên	Trường MN Hoa Sen	Đại học ngành GDMN	Giáo viên
106	21	Nguyễn Thị Phương Thanh	Nhân viên Y tế	Trường MN Hoa Sen	Trung cấp Y sĩ đa khoa	Nhân viên Y tế

STT		Họ và tên	Chức vụ hoặc chức danh hiện đang công tác	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Trình độ chuyên môn	Dự kiến VTVL bố trí sau sắp xếp
107	22	Đỗ Thị Huyền	Giáo viên	Trường MN Hoa Sen	Đại học ngành GDMN	Giáo viên
108	23	Lê Thị Hiền	Nhân viên Văn thư	Trường MN Hoa Sen	Đại học ngành Kế toán	Nhân viên Văn thư
109	24	Lê Kim Anh	Giáo viên	Trường MN Hoa Sen	Đại học ngành GDMN	Giáo viên
110	25	Bùi Thị Huệ	Giáo viên	Trường MN Hoa Sen	Đại học ngành GDMN	Giáo viên
111	26	Phạm Thị Dung	Giáo viên	Trường MN Hoa Sen	Đại học ngành GDMN	Giáo viên
112	27	Phạm Thị Vân Anh	Giáo viên	Trường MN Hoa Sen	Đại học ngành GDMN	Giáo viên
113	28	Chu Thị Phương	Giáo viên	Trường MN Hoa Sen	Đại học ngành GDMN	Giáo viên
114	29	Đào Thị Cẩm Giang	Giáo viên	Trường MN Hoa Sen	Đại học ngành GDMN	Giáo viên
115	30	Trịnh Thị Tuyết Mai	Giáo viên	Trường MN Hoa Sen	Đại học ngành GDMN	Giáo viên
116	31	Nguyễn Hải My	Giáo viên	Trường MN Hoa Sen	Cao đẳng ngành GDMN	Giáo viên
117	32	Trịnh Thị Thu	Giáo viên	Trường MN Hoa Sen	Đại học ngành GDMN	Giáo viên
118	33	Lương Thị Kim Cúc	Giáo viên	Trường MN Hoa Sen	Đại học ngành GDMN	Giáo viên
119	34	Hoàng Thị Yên	Giáo viên	Trường MN Hoa Sen	Đại học ngành GDMN	Giáo viên
120	35	Lê Thị Thùy	Giáo viên	Trường MN Hoa Sen	Đại học ngành GDMN	Giáo viên
121	36	Trần Thị Thảo	Giáo viên	Trường MN Hoa Sen	Đại học ngành GDMN	Giáo viên
122	37	Trần Thị Nhung	Giáo viên	Trường MN Hoa Sen	Đại học ngành GDMN	Giáo viên
123	38	Nguyễn Thị Dung	Giáo viên	Trường MN Hoa Sen	Đại học ngành GDMN	Giáo viên
124	39	Phạm Thị Hằng	Giáo viên	Trường MN Hoa Sen	Đại học ngành GDMN	Giáo viên
125	40	Lê Thị Cẩm Đông	Nhân viên Kế toán	Trường MN Hoa Sen	Đại học ngành Kế toán	Nhân viên Kế toán
	(5)	Trường Mầm non Cẩm Trung				
126	1	Ngô Thị Huệ	Hiệu trưởng	Trường MN Cẩm Trung	Đại học ngành GDMN	Hiệu trưởng
127	2	Nguyễn Thị Thảo	Phó Hiệu trưởng	Trường MN Cẩm Trung	Đại học ngành GDMN	Phó Hiệu trưởng
128	3	Nguyễn Thị Mai Hương	Phó Hiệu trưởng	Trường MN Cẩm Trung	Đại học ngành GDMN	Phó Hiệu trưởng
129	4	Nguyễn Thùy Nga	Nhân viên Y tế	Trường MN Cẩm Trung	Trung cấp y sĩ	Nhân viên Y tế
130	5	Tổng Thị Thanh Thuý	Nhân viên văn thư	Trường MN Cẩm Trung	Đại học ngành Kế toán	Nhân viên văn thư
131	6	Hà Thị Thu Hằng	Giáo viên	Trường MN Cẩm Trung	Đại học ngành GDMN	Giáo viên
132	7	Trần Thị Hằng	Giáo viên	Trường MN Cẩm Trung	Cao đẳng ngành GDMN	Giáo viên

STT		Họ và tên	Chức vụ hoặc chức danh hiện đang công tác	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Trình độ chuyên môn	Dự kiến VTVL bố trí sau sắp xếp
133	8	Hà Thuý Nga	Giáo viên	Trường MN Cẩm Trung	Đại học ngành GDMN	Giáo viên
134	9	Đặng Thị Oanh	Giáo viên	Trường MN Cẩm Trung	Đại học ngành GDMN	Giáo viên
135	10	Nguyễn Thị Thanh Huyền	Giáo viên	Trường MN Cẩm Trung	Đại học ngành GDMN	Giáo viên
136	11	Vũ Thị Liên	Giáo viên	Trường MN Cẩm Trung	Đại học ngành GDMN	Giáo viên
137	12	Nguyễn Thị Nhân	Giáo viên	Trường MN Cẩm Trung	Đại học ngành GDMN	Giáo viên
138	13	Hoàng Thị Thuý Hằng	Giáo viên	Trường MN Cẩm Trung	Đại học ngành GDMN	Giáo viên
139	14	Lưu Cẩm Hạnh	Giáo viên	Trường MN Cẩm Trung	Đại học ngành GDMN	Giáo viên
140	15	Hoàng Thị Thu Thuý	Giáo viên	Trường MN Cẩm Trung	Đại học ngành GDMN	Giáo viên
141	16	Phạm Thị Thu Hương	Giáo viên	Trường MN Cẩm Trung	Đại học ngành GDMN	Giáo viên
142	17	Nguyễn Thị Tuyết Nhung	Giáo viên	Trường MN Cẩm Trung	Đại học ngành GDMN	Giáo viên
143	18	Phạm Thị Hiền	Giáo viên	Trường MN Cẩm Trung	Đại học ngành GDMN	Giáo viên
144	19	Đinh Thị Tuyết Hạnh	Giáo viên	Trường MN Cẩm Trung	Đại học ngành GDMN	Giáo viên
145	20	Trương Thị Thu Hương	Giáo viên	Trường MN Cẩm Trung	Đại học ngành GDMN	Giáo viên
146	21	Nguyễn Thị Kim Dung	Giáo viên	Trường MN Cẩm Trung	Cao đẳng ngành GDMN	Giáo viên
147	22	Lê Thị Xuyến	Giáo viên	Trường MN Cẩm Trung	Đại học ngành GDMN	Giáo viên
148	23	Đinh Thị Thu Trang	Giáo viên	Trường MN Cẩm Trung	Đại học ngành GDMN	Giáo viên
149	24	Bùi Thị Hoa	Giáo viên	Trường MN Cẩm Trung	Đại học ngành GDMN	Giáo viên
150	25	Vũ Thị Huyền	Giáo viên	Trường MN Cẩm Trung	Đại học ngành GDMN	Giáo viên
151	26	Vũ Thị Thu	Giáo viên	Trường MN Cẩm Trung	Đại học ngành GDMN	Giáo viên
152	27	Đào Thị Tươi	Giáo viên	Trường MN Cẩm Trung	Đại học ngành GDMN	Giáo viên
153	28	Lưu Thị Thanh Huyền	Giáo viên	Trường MN Cẩm Trung	Đại học ngành GDMN	Giáo viên
154	29	Hoàng Thị Cẩm Vân	Giáo viên	Trường MN Cẩm Trung	Đại học ngành GDMN	Giáo viên
155	30	Trần Thị Hằng	Giáo viên	Trường MN Cẩm Trung	Đại học ngành GDMN	Giáo viên
156	31	Phạm Thị Phương Thảo	Giáo viên	Trường MN Cẩm Trung	Đại học ngành GDMN	Giáo viên
157	32	Nguyễn Thùy Linh	Giáo viên	Trường MN Cẩm Trung	Đại học ngành GDMN	Giáo viên
158	33	Nguyễn Hồng Hạnh	Giáo viên	Trường MN Cẩm Trung	Đại học ngành GDMN	Giáo viên
159	34	Hoàng Thị Vân	Giáo viên	Trường MN Cẩm Trung	Đại học ngành GDMN	Giáo viên

STT		Họ và tên	Chức vụ hoặc chức danh hiện đang công tác	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Trình độ chuyên môn	Dự kiến VTVL bố trí sau sắp xếp
160	35	Nguyễn Thị Thanh Thủy	Giáo viên	Trường MN Cẩm Trung	Đại học ngành GDMN	Giáo viên
161	36	Trần Thúy Hằng	Giáo viên	Trường MN Cẩm Trung	Cao đẳng ngành GDMN	Giáo viên
162	37	Nguyễn Thị Hoa	Giáo viên	Trường MN Cẩm Trung	Đại học ngành GDMN	Giáo viên
163	38	Phạm Thị Thanh Nhân	Giáo viên	Trường MN Cẩm Trung	Cao đẳng ngành GDMN	Giáo viên
164	39	Nguyễn Thị Thanh Tâm	Giáo viên	Trường MN Cẩm Trung	Đại học ngành GDMN	Giáo viên
	(6)	Trường Tiểu học Cẩm Đông				
165	1	Lưu Thị Kim Oanh	Hiệu trưởng	Trường TH Cẩm Đông	Đại học ngành GDTH	Hiệu trưởng
166	2	Đỗ Thị Hoà	Phó Hiệu trưởng	Trường TH Cẩm Đông	Thạc sĩ GDTH	Phó Hiệu trưởng
167	3	Hà Thị Chung	Phó Hiệu trưởng	Trường TH Cẩm Đông	Đại học ngành GDTH	Phó Hiệu trưởng
168	4	Lê Hương Cẩm	Giáo viên	Trường TH Cẩm Đông	Đại học ngành GDTH	Giáo viên
169	5	Đỗ Thị Dương	Giáo viên	Trường TH Cẩm Đông	Đại học ngành GDTH	Giáo viên
170	6	Nguyễn Thị Hạnh	Giáo viên	Trường TH Cẩm Đông	Đại học ngành GDTH	Giáo viên
171	7	Vũ Thị Phương Hậu	Giáo viên	Trường TH Cẩm Đông	Đại học ngành GDTH	Giáo viên
172	8	Chu Thị Thanh Hương	Giáo viên	Trường TH Cẩm Đông	Đại học sư phạm Âm nhạc	Giáo viên
173	9	Nguyễn Thu Hương	Giáo viên	Trường TH Cẩm Đông	Đại học ngành GDTH	Giáo viên
174	10	Nguyễn Thị Khanh	Giáo viên	Trường TH Cẩm Đông	Đại học ngành GDTH	Giáo viên
175	11	Ngô Thị Hồng Loan	Nhân viên TB-TV	Trường TH Cẩm Đông	Đại học sư phạm Tiếng anh	Nhân viên TB-TV
176	12	Tổng Thị Ngo	Giáo viên	Trường TH Cẩm Đông	Đại học sư phạm Mĩ thuật	Giáo viên
177	13	Vũ Thị Ngọc	Giáo viên	Trường TH Cẩm Đông	Đại học ngành GDTH	Giáo viên
178	14	Đoàn Thị Bích Phương	Giáo viên	Trường TH Cẩm Đông	Đại học ngành GDTH	Giáo viên
179	15	Vũ Thị Ninh	Giáo viên	Trường TH Cẩm Đông	Đại học ngành GDTH	Giáo viên
180	16	Nguyễn Cẩm Thanh	Giáo viên	Trường TH Cẩm Đông	Đại học ngành GDTH	Giáo viên
181	17	Vũ Thị Thanh Thủy	Giáo viên	Trường TH Cẩm Đông	Đại học sư phạm Tiếng anh	Giáo viên
182	18	Phạm Thị Hằng	Giáo viên	Trường TH Cẩm Đông	Đại học sư phạm Tiếng anh	Giáo viên
183	19	Hoàng Thị Quỳnh Trang	Giáo viên	Trường TH Cẩm Đông	Đại học sư phạm Âm nhạc	Giáo viên
184	20	Nghiêm Thị Ngân	Giáo viên	Trường TH Cẩm Đông	Đại học ngành GDTH	Giáo viên

STT		Họ và tên	Chức vụ hoặc chức danh hiện đang công tác	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Trình độ chuyên môn	Dự kiến VTVL bố trí sau sắp xếp
185	21	Hà Thị Loan	Giáo viên	Trường TH Cẩm Đông	Đại học ngành GDTH	Giáo viên
186	22	Nguyễn Thị Tuyết	Giáo viên	Trường TH Cẩm Đông	Đại học ngành GDTH	Giáo viên
187	23	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh	Giáo viên	Trường TH Cẩm Đông	Đại học ngành GDTH	Giáo viên
188	24	Nguyễn Thị Hoa	Giáo viên	Trường TH Cẩm Đông	Đại học ngành GDTH	Giáo viên
189	25	Đàm Thị Phương	Giáo viên	Trường TH Cẩm Đông	Đại học sư phạm Mĩ thuật	Giáo viên
190	26	Lê Mỹ Duyên	Giáo viên	Trường TH Cẩm Đông	Đại học ngành GDTH	Giáo viên
191	27	Vũ Thị An	Giáo viên	Trường TH Cẩm Đông	Đại học ngành GDTH	Giáo viên
192	28	Bùi Thị Thu Hằng	Giáo viên	Trường TH Cẩm Đông	Đại học ngành GDTH	Giáo viên
193	29	Phạm Thu Huyền	Giáo viên	Trường TH Cẩm Đông	Đại học ngành GDTH	Giáo viên
194	30	Nguyễn Thị Mai	Giáo viên	Trường TH Cẩm Đông	Đại học sư phạm Tiếng anh	Giáo viên
195	31	Nguyễn Bích Phương	Giáo viên	Trường TH Cẩm Đông	Đại học ngành GDTH	Giáo viên
196	32	Nguyễn Thị Hương Lan	Giáo viên	Trường TH Cẩm Đông	Đại học ngành GDTH	Giáo viên
197	33	Nguyễn Thị Mai Phương	Giáo viên	Trường TH Cẩm Đông	Đại học ngành GDTH	Giáo viên
198	34	Bùi Thị Phương Dung	Giáo viên	Trường TH Cẩm Đông	Đại học ngành GDTH	Giáo viên
199	35	Lê Thị Thu Hồng	Giáo viên	Trường TH Cẩm Đông	Đại học ngành GDTH	Giáo viên
200	36	Trần Thị Quỳnh Trang	Giáo viên	Trường TH Cẩm Đông	Đại học ngành GDTH	Giáo viên
201	37	Kiều Minh Trang	Giáo viên	Trường TH Cẩm Đông	Đại học ngành GDTH	Giáo viên
202	38	Bùi Anh Tú	Giáo viên	Trường TH Cẩm Đông	Đại học ngành GDTH	Giáo viên
203	39	Phạm Thị Hoài Thu	Giáo viên	Trường TH Cẩm Đông	Đại học ngành GDTH	Giáo viên
204	40	Phạm Thị Minh Huệ	Giáo viên	Trường TH Cẩm Đông	Đại học ngành GDTH	Giáo viên
205	41	Nguyễn Thị Thu Hà	Giáo viên	Trường TH Cẩm Đông	Đại học ngành GDTH	Giáo viên
206	42	Vũ Thị Hào	Giáo viên	Trường TH Cẩm Đông	Đại học ngành GDTH	Giáo viên
207	43	Nguyễn Thanh Hiền	Giáo viên	Trường TH Cẩm Đông	Đại học ngành GDTH	Giáo viên
208	44	Phạm Thị Thùy Dương	Giáo viên	Trường TH Cẩm Đông	Đại học ngành GDTH	Giáo viên
209	45	Hoàng Hiệp Định	Giáo viên	Trường TH Cẩm Đông	Đại học sư phạm GDTC	Giáo viên
210	46	Đặng Thị Thoa	Nhân viên văn thư	Trường TH Cẩm Đông	Đại học ngành QTKD	Nhân viên văn thư

STT		Họ và tên	Chức vụ hoặc chức danh hiện đang công tác	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Trình độ chuyên môn	Dự kiến VTVL bố trí sau sắp xếp
211	47	Lê Thuỳ Linh	Giáo viên	Trường TH Cẩm Đông	Đại học ngành GDTH	Giáo viên
212	48	Vũ Thanh Thảo	Giáo viên	Trường TH Cẩm Đông	Đại học ngành GDTH	Giáo viên
213	49	Lưu Thị Mai	Hợp đồng lao động	Trường TH Cẩm Đông	Trung cấp Y sĩ đa khoa	Hợp đồng lao động
	(7)	<i>Trường Tiểu học Hồ Tùng Mậu</i>				
214	1	Đinh Thị Thủy	Hiệu trưởng	Trường TH Hồ Tùng Mậu	Đại học ngành GDTH	Hiệu trưởng
215	2	Phạm Thị Mỹ Thanh	Phó Hiệu trưởng	Trường TH Hồ Tùng Mậu	Đại học ngành GDTH	Phó Hiệu trưởng
216	3	Lê Thị Châm	Giáo viên	Trường TH Hồ Tùng Mậu	Đại học ngành GDTH	Giáo viên
217	4	Nguyễn Thị Thu	Giáo viên	Trường TH Hồ Tùng Mậu	Đại học ngành GDTH	Giáo viên
218	5	Bùi Thị Thu Hương	Giáo viên	Trường TH Hồ Tùng Mậu	Đại học ngành GDTH	Giáo viên
219	6	Nguyễn Thị Liên	Giáo viên	Trường TH Hồ Tùng Mậu	Đại học ngành GDTH	Giáo viên
220	7	Đỗ Huyền Trang	Giáo viên	Trường TH Hồ Tùng Mậu	Đại học ngành GDTH	Giáo viên
221	8	Vũ Thị Thanh	Nhân viên Y tế	Trường TH Hồ Tùng Mậu	Trung cấp Y sĩ	Nhân viên Y tế
222	9	Đinh Thị Huy Viên	Giáo viên	Trường TH Hồ Tùng Mậu	Cao đẳng sư phạm Mỹ thuật	Giáo viên
223	10	Nguyễn Thị Lệ Hằng	Giáo viên	Trường TH Hồ Tùng Mậu	Đại học ngành GDTH	Giáo viên
224	11	Bùi Thị Huệ	Giáo viên	Trường TH Hồ Tùng Mậu	Đại học ngành GDTH	Giáo viên
225	12	Đỗ Thị Thu	Giáo viên	Trường TH Hồ Tùng Mậu	Đại học ngành GDTH	Giáo viên
226	13	Lê Thị Hoa	Giáo viên	Trường TH Hồ Tùng Mậu	Đại học ngành GDTH	Giáo viên
227	14	Nguyễn Huyền Trang	Giáo viên	Trường TH Hồ Tùng Mậu	Đại học ngành GDTH	Giáo viên
228	15	Phạm Ngọc Khánh	Giáo viên	Trường TH Hồ Tùng Mậu	Đại học sư phạm Âm nhạc	Giáo viên
229	16	Nguyễn Thị Hà	Nhân viên TB-TV	Trường TH Hồ Tùng Mậu	Trung cấp ngành Kế toán	Nhân viên TB-TV
230	17	Phạm Thị Thuý An	Giáo viên	Trường TH Hồ Tùng Mậu	Thạc sĩ GDTH	Giáo viên
231	18	Nguyễn Thị Hoài	Giáo viên	Trường TH Hồ Tùng Mậu	Đại học sư phạm TĐTT-GDQP	Giáo viên
232	19	Vũ Thị Thanh Vân	Giáo viên	Trường TH Hồ Tùng Mậu	Đại học sư phạm Tiếng Anh	Giáo viên
233	20	Nguyễn Thị Phượng	Giáo viên	Trường TH Hồ Tùng Mậu	Đại học ngành GDTH	Giáo viên
234	21	Nguyễn Thị Lan Anh	Giáo viên	Trường TH Hồ Tùng Mậu	Đại học ngành GDTH	Giáo viên
235	22	Lương Thanh Huệ	Giáo viên	Trường TH Hồ Tùng Mậu	Đại học ngành GDTH	Giáo viên
236	23	Nguyễn Thị Lương	Giáo viên	Trường TH Hồ Tùng Mậu	Đại học ngành GDTH	Giáo viên

STT		Họ và tên	Chức vụ hoặc chức danh hiện đang công tác	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Trình độ chuyên môn	Dự kiến VTVL bố trí sau sắp xếp
237	24	Bùi Thị Huyền Trang	Giáo viên	Trường TH Hồ Tùng Mậu	Đại học ngành GDTH	Giáo viên
238	25	Vũ Thị Thảo Chi	Giáo viên	Trường TH Hồ Tùng Mậu	Đại học ngành GDTH	Giáo viên
239	26	Phạm Phương Loan	Giáo viên	Trường TH Hồ Tùng Mậu	Đại học sư phạm Tiếng Anh	Giáo viên
240	27	Khúc Thị Hải	Hợp đồng lao động	Trường TH Hồ Tùng Mậu	Đại học sư phạm Hóa học	Hợp đồng lao động
	(8)	Trường Tiểu học Cẩm Bình				
241	1	Trần Ngọc Thương	Hiệu trưởng	Trường TH Cẩm Bình	Đại học ngành GDTH	Hiệu trưởng
242	2	Lê Thị Hồng Minh	Phó Hiệu trưởng	Trường TH Cẩm Bình	Đại học ngành GDTH	Phó Hiệu trưởng
243	3	Đoàn Anh Tuấn	Phó Hiệu trưởng	Trường TH Cẩm Bình	Đại học sư phạm Tiếng Anh Thạc sĩ QL GD	Phó Hiệu trưởng
244	4	Phạm Thị Ninh	Giáo viên	Trường TH Cẩm Bình	Đại học ngành GDTH	Giáo viên
245	5	Phạm Thị Thanh Thủy	Giáo viên	Trường TH Cẩm Bình	Đại học ngành GDTH	Giáo viên
246	6	Trần Thị Thu Hằng	Giáo viên	Trường TH Cẩm Bình	Đại học ngành GDTH	Giáo viên
247	7	Nguyễn Thị Hậu	Giáo viên	Trường TH Cẩm Bình	Đại học ngành GDTH	Giáo viên
248	8	Nguyễn Thị Nguyệt	Giáo viên	Trường TH Cẩm Bình	Đại học ngành GDTH	Giáo viên
249	9	Phạm Bích Ngọc	Giáo viên	Trường TH Cẩm Bình	Thạc sĩ GDTH	Giáo viên
250	10	Nguyễn Như Quỳnh	Giáo viên	Trường TH Cẩm Bình	Đại học ngành GDTH	Giáo viên
251	11	Phạm Thị Hà	Giáo viên	Trường TH Cẩm Bình	Đại học ngành GDTH	Giáo viên
252	12	Nguyễn Thị Thu Huyền	Giáo viên	Trường TH Cẩm Bình	Đại học ngành GDTH	Giáo viên
253	13	Trịnh Hồng Thu	Giáo viên	Trường TH Cẩm Bình	Cao đẳng ngành GDTH	Giáo viên
254	14	Ngô Vũ Quỳnh Hoa	Giáo viên	Trường TH Cẩm Bình	Đại học ngành GDTH	Giáo viên
255	15	Trần Huyền Thư	Giáo viên	Trường TH Cẩm Bình	Đại học ngành GDTH	Giáo viên
256	16	Trần Thị Dung	Giáo viên	Trường TH Cẩm Bình	Đại học ngành GDTH	Giáo viên
257	17	Bùi Thị Luyên	Giáo viên	Trường TH Cẩm Bình	Đại học ngành GDTH	Giáo viên
258	18	Lê Thị Thu Hà	Giáo viên	Trường TH Cẩm Bình	Đại học sư phạm Mỹ thuật	Giáo viên
259	19	Vũ Thị Thảo	Giáo viên	Trường TH Cẩm Bình	Đại học sư phạm Mỹ thuật	Giáo viên
260	20	Trần Thị Thu Hà	Giáo viên	Trường TH Cẩm Bình	Đại học sư phạm Âm nhạc	Giáo viên
261	21	Khổng Thị Lan Phương	Giáo viên	Trường TH Cẩm Bình	Đại học ngành GDTH	Giáo viên
262	22	Đỗ Thị Huyền Trang	Giáo viên	Trường TH Cẩm Bình	Đại học sư phạm Tiếng Anh	Giáo viên
263	23	Nguyễn Thị Thu Hoài	Giáo viên	Trường TH Cẩm Bình	Đại học ngành GDTH	Giáo viên

STT		Họ và tên	Chức vụ hoặc chức danh hiện đang công tác	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Trình độ chuyên môn	Dự kiến VTVL bố trí sau sắp xếp
264	24	Hoàng Thị Hoài Phương	Giáo viên	Trường TH Cẩm Bình	Đại học ngành GDTH	Giáo viên
265	25	Nguyễn Thị Phương Thảo	Giáo viên	Trường TH Cẩm Bình	Đại học sư phạm Tiếng Anh	Giáo viên
266	26	Trần Văn Vũ	Giáo viên	Trường TH Cẩm Bình	Đại học sư phạm Mĩ thuật	Giáo viên
267	27	Bùi Thị Mai Linh	Nhân viên	Trường TH Cẩm Bình	Đại học Kế toán, Đại học thư viện	Nhân viên
268	28	Phạm Linh Nga	Nhân viên - TTVP	Trường TH Cẩm Bình	Đại học ngành Kế toán	Nhân viên - TTVP
269	29	Bùi Hồng Nhung	Giáo viên	Trường TH Cẩm Bình	Thạc sĩ GDTH	Giáo viên
270	30	Nguyễn Thị Thu Hương	Giáo viên	Trường TH Cẩm Bình	Đại học ngành GDTH	Giáo viên
271	31	Phạm Thị Hạnh	Giáo viên	Trường TH Cẩm Bình	Đại học ngành GDTH	Giáo viên
272	32	Đào Thị Hồng Vân	Giáo viên	Trường TH Cẩm Bình	Đại học ngành GDTH	Giáo viên
273	33	Điệp Thị Quỳnh	Giáo viên	Trường TH Cẩm Bình	Đại học ngành GDTH	Giáo viên
274	34	Bản Hải Yến	Giáo viên	Trường TH Cẩm Bình	Đại học ngành GDTH	Giáo viên
275	35	Vũ Thanh Thủy	Giáo viên	Trường TH Cẩm Bình	Đại học ngành GDTH	Giáo viên
276	36	Vũ Thị Thủy Dương	Giáo viên	Trường TH Cẩm Bình	Cao đẳng ngành GDTH	Giáo viên
277	37	Ngô Thị Bảo Ngọc	Giáo viên	Trường TH Cẩm Bình	Đại học ngành GDTH	Giáo viên
278	38	Nguyễn Vũ Thu Giang	Giáo viên	Trường TH Cẩm Bình	Đại học ngành GDTH	Giáo viên
279	39	Vy Thị Thủy Dương	Giáo viên	Trường TH Cẩm Bình	Đại học ngành GDTH	Giáo viên
280	40	Nguyễn Thị Đào	Giáo viên	Trường TH Cẩm Bình	Đại học ngành GDTH	Giáo viên
281	41	Nguyễn Thị Thành	Giáo viên	Trường TH Cẩm Bình	Đại học sư phạm Âm nhạc	Giáo viên
282	42	Nguyễn Thị Mai Hạnh	Giáo viên	Trường TH Cẩm Bình	Đại học ngành GDTH	Giáo viên
283	43	Nguyễn Thị Hải Yến	Giáo viên	Trường TH Cẩm Bình	Đại học ngành GDTH	Giáo viên
284	44	Lưu Minh Hiếu	Giáo viên	Trường TH Cẩm Bình	Đại học sư phạm GDTC	Giáo viên
285	45	Vũ Thị Thu Hương	Giáo viên	Trường TH Cẩm Bình	Đại học sư phạm Tiếng Anh	Giáo viên
286	46	Cụt Thị Thủy	Giáo viên	Trường TH Cẩm Bình	Đại học ngành GDTH	Giáo viên
287	47	Lê Cẩm Ninh	Giáo viên	Trường TH Cẩm Bình	Đại học ngành GDTH	Giáo viên
288	48	Vũ Thị Hương Trang	Giáo viên	Trường TH Cẩm Bình	Đại học ngành GDTH	Giáo viên
289	49	Nguyễn T. Phương Thảo	Giáo viên	Trường TH Cẩm Bình	Đại học ngành GDTH	Giáo viên
290	50	Hà Phương Dung	Giáo viên	Trường TH Cẩm Bình	Cao đẳng ngành GDTH	Giáo viên
291	51	Đỗ Thị Thu Hằng	Hợp đồng lao động	Trường TH Cẩm Bình	Trung cấp Y sĩ đa khoa	Hợp đồng lao động
	(9)	<i>Trường Tiểu học Phan Bội Châu</i>				

STT		Họ và tên	Chức vụ hoặc chức danh hiện đang công tác	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Trình độ chuyên môn	Dự kiến VTVL bố trí sau sắp xếp
292	1	Trần Thị Thu Hiền	Hiệu trưởng	Trường TH Phan Bội Châu	Đại học ngành GDTH	Hiệu trưởng
293	2	Nguyễn Thị Thanh Mai	Phó Hiệu trưởng	Trường TH Phan Bội Châu	Đại học ngành GDTH	Phó Hiệu trưởng
294	3	Nguyễn Thị Thu Huyền	Giáo viên	Trường TH Phan Bội Châu	Đại học ngành GDTH	Giáo viên
295	4	Nguyễn Quỳnh Hoa	Giáo viên	Trường TH Phan Bội Châu	Đại học sư phạm Mỹ thuật	Giáo viên
296	5	Nguyễn Thị Hằng	Giáo viên	Trường TH Phan Bội Châu	Đại học ngành GDTH	Giáo viên
297	6	Nguyễn Thị Thanh Thủy	Giáo viên	Trường TH Phan Bội Châu	Đại học ngành GDTH	Giáo viên
298	7	Ngô Thị Hằng	Giáo viên	Trường TH Phan Bội Châu	Đại học ngành GDTH	Giáo viên
299	8	Phạm Thị Bích Huê	Giáo viên	Trường TH Phan Bội Châu	Đại học ngành GDTH	Giáo viên
300	9	Nguyễn Thị Bình A	Giáo viên	Trường TH Phan Bội Châu	Đại học ngành GDTH	Giáo viên
301	10	Phạm Thị Lương	Giáo viên	Trường TH Phan Bội Châu	Đại học sư phạm Âm nhạc	Giáo viên
302	11	Nguyễn Thị Mai	Giáo viên	Trường TH Phan Bội Châu	Đại học ngành GDTH	Giáo viên
303	12	Bùi Thị Thu	Giáo viên	Trường TH Phan Bội Châu	Đại học ngành GDTH	Giáo viên
304	13	Vũ Thị Thu Trang	Giáo viên	Trường TH Phan Bội Châu	Đại học ngành GDTH	Giáo viên
305	14	Đoàn Thị Thu Hiền	Giáo viên	Trường TH Phan Bội Châu	Đại học ngành GDTH	Giáo viên
306	15	Phạm Thu Hằng	Giáo viên	Trường TH Phan Bội Châu	Đại học ngành GDTH	Giáo viên
307	16	Nguyễn Thị Thu Thảo	Giáo viên	Trường TH Phan Bội Châu	Đại học ngành GDTH	Giáo viên
308	17	Vũ Thị Điều	Giáo viên	Trường TH Phan Bội Châu	Đại học ngành GDTH	Giáo viên
309	18	Nguyễn Thị Bình B	Giáo viên	Trường TH Phan Bội Châu	Đại học ngành GDTH	Giáo viên
310	19	Bùi Thị Giang	Giáo viên	Trường TH Phan Bội Châu	Đại học ngành GDTH	Giáo viên
311	20	Đặng Thị Minh Tâm	Giáo viên	Trường TH Phan Bội Châu	Đại học ngành GDTH	Giáo viên
312	21	Vũ Thị Dinh	Nhân viên TB-TV	Trường TH Phan Bội Châu	Đại học ngành LT - QTVP	Nhân viên TB-TV
313	22	Trần Thị Thu Lan	Giáo viên	Trường TH Phan Bội Châu	Đại học ngành GDTH	Giáo viên
314	23	Hoàng Thị Thúy Hương	Giáo viên	Trường TH Phan Bội Châu	Đại học ngành GDTH	Giáo viên
315	24	Khổng Thị Hường	Giáo viên	Trường TH Phan Bội Châu	Đại học sư phạm Âm nhạc	Giáo viên
316	25	Vũ Thị Duyên	Giáo viên	Trường TH Phan Bội Châu	Đại học ngành GDTH	Giáo viên
317	26	Nguyễn Thị Thanh Hường	Giáo viên	Trường TH Phan Bội Châu	Đại học sư phạm Mỹ thuật	Giáo viên
318	27	Nguyễn Thị Thiện Hiền	Nhân viên văn thư	Trường TH Phan Bội Châu	Trung cấp ngành Kế toán	Nhân viên văn thư

STT		Họ và tên	Chức vụ hoặc chức danh hiện đang công tác	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Trình độ chuyên môn	Dự kiến VTVL bố trí sau sắp xếp
319	28	Lê Thị Thủy	Giáo viên	Trường TH Phan Bội Châu	Đại học ngành Ngoại ngữ	Giáo viên
320	29	Vũ Thị Kim Anh	Giáo viên	Trường TH Phan Bội Châu	Đại học ngành Ngôn ngữ anh	Giáo viên
321	30	Lê Thanh Thủy	Giáo viên	Trường TH Phan Bội Châu	Đại học ngành GDTH	Giáo viên
322	31	Đinh Thị Liễu	Giáo viên	Trường TH Phan Bội Châu	Đại học ngành GDTH	Giáo viên
323	32	Diệp Thị Thom	Giáo viên	Trường TH Phan Bội Châu	Đại học ngành GDTH	Giáo viên
324	33	Phạm Thị Diệu Ly	Giáo viên	Trường TH Phan Bội Châu	Đại học sư phạm Tiếng anh	Giáo viên
325	34	Nguyễn Thị Nga	Giáo viên	Trường TH Phan Bội Châu	Đại học ngành GDTH	Giáo viên
326	35	Đỗ Thị Ngọc	Nhân viên Y tế	Trường TH Phan Bội Châu	Trung cấp Y sĩ đa khoa	Nhân viên Y tế
	(10)	<i>Trường Tiểu học Cẩm Trung</i>				
327	1	Nguyễn Thị Tám	Hiệu trưởng	Trường TH Cẩm Trung	Đại học ngành GDTH	Hiệu trưởng
328	2	Nguyễn Thị Tuyết	Phó Hiệu trưởng	Trường TH Cẩm Trung	Thạc sĩ QLKT - ĐHSPTiểu học	Phó Hiệu trưởng
329	3	Đào Thị Thu Thủy	Phó Hiệu trưởng	Trường TH Cẩm Trung	Đại học sư phạm Tiểu học	Phó Hiệu trưởng
330	4	Nguyễn Thị Thu Hương	Giáo viên	Trường TH Cẩm Trung	Đại học sư phạm Tiểu học	Giáo viên
331	5	Nguyễn Thị Tố Uyên	Giáo viên	Trường TH Cẩm Trung	Đại học sư phạm Tiểu học	Giáo viên
332	6	Phạm Thị Thu Huyền	Giáo viên	Trường TH Cẩm Trung	Đại học sư phạm Tiểu học	Giáo viên
333	7	Vũ Thị Bích Hương	Giáo viên	Trường TH Cẩm Trung	Đại học sư phạm Tiểu học	Giáo viên
334	8	Vũ Thu Huyền	Giáo viên	Trường TH Cẩm Trung	Đại học sư phạm Tiểu học	Giáo viên
335	9	Nguyễn Đỗ Hoa Huyền	Giáo viên	Trường TH Cẩm Trung	Đại học sư phạm Tiểu học	Giáo viên
336	10	Trần Thị Bích Ngọc	Giáo viên	Trường TH Cẩm Trung	Đại học sư phạm Tiểu học	Giáo viên
337	11	Bùi Thị Hiền	Giáo viên	Trường TH Cẩm Trung	Đại học sư phạm Tiểu học	Giáo viên
338	12	Bùi Thu Huyền	Giáo viên	Trường TH Cẩm Trung	Đại học sư phạm Tiểu học	Giáo viên
339	13	Ninh Thị Thu Trang	Giáo viên	Trường TH Cẩm Trung	Đại học sư phạm Tiểu học	Giáo viên
340	14	Nguyễn Thị Thanh Nga	Giáo viên	Trường TH Cẩm Trung	Đại học sư phạm Tiểu học	Giáo viên
341	15	Trần Phương Thủy	Giáo viên	Trường TH Cẩm Trung	Đại học sư phạm Tiểu học	Giáo viên
342	16	Nguyễn Thị Lý	Giáo viên	Trường TH Cẩm Trung	Đại học sư phạm Tiểu học	Giáo viên
343	17	Phạm Mai Chi	Giáo viên	Trường TH Cẩm Trung	Đại học sư phạm Tiểu học	Giáo viên
344	18	Đặng Thị Huế	Giáo viên	Trường TH Cẩm Trung	Đại học sư phạm Tiểu học	Giáo viên

STT		Họ và tên	Chức vụ hoặc chức danh hiện đang công tác	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Trình độ chuyên môn	Dự kiến VTVL bố trí sau sắp xếp
345	19	Trần Phương Ngân	Giáo viên	Trường TH Cẩm Trung	Đại học sư phạm Tiểu học	Giáo viên
346	20	Đào Thị Thanh	Giáo viên	Trường TH Cẩm Trung	Đại học sư phạm Tiểu học, Thạc sĩ GD và phát triển cộng đồng	Giáo viên
347	21	Lưu Thị Hương Dịu	Giáo viên	Trường TH Cẩm Trung	Đại học sư phạm Tiểu học	Giáo viên
348	22	Bùi Thị Vân Hằng	Giáo viên	Trường TH Cẩm Trung	Thạc sĩ QLGD - ĐHSP Tiểu học	Giáo viên
349	23	Bùi Thùy Dung	Giáo viên	Trường TH Cẩm Trung	Đại học sư phạm Tiểu học	Giáo viên
350	24	Hoàng Bích Thủy	Giáo viên	Trường TH Cẩm Trung	Đại học sư phạm Tiểu học	Giáo viên
351	25	Châu Ngọc Quyên	Giáo viên	Trường TH Cẩm Trung	Đại học sư phạm Tiểu học	Giáo viên
352	26	Trần Thị Hồng Vân	Giáo viên	Trường TH Cẩm Trung	Đại học sư phạm Tiểu học	Giáo viên
353	27	Nguyễn Thị Vân	Giáo viên	Trường TH Cẩm Trung	Đại học sư phạm Tiểu học	Giáo viên
354	28	Vũ Thị Bích Nhung	Giáo viên	Trường TH Cẩm Trung	Đại học sư phạm Tiểu học	Giáo viên
355	29	Phạm Thúy An	Giáo viên	Trường TH Cẩm Trung	Đại học sư phạm Tiếng Anh	Giáo viên
356	30	Đinh Thị Bích Huệ	Giáo viên	Trường TH Cẩm Trung	Đại học sư phạm Tiếng Anh	Giáo viên
357	31	Lê Thị Hương Giang	Giáo viên	Trường TH Cẩm Trung	Đại học sư phạm Tiếng Anh	Giáo viên
358	32	Trần Thị Thu Hà	Giáo viên	Trường TH Cẩm Trung	Đại học sư phạm Âm nhạc	Giáo viên
359	33	Nguyễn Bá Quý	Giáo viên	Trường TH Cẩm Trung	Đại học sư phạm Mĩ thuật	Giáo viên
360	34	Nguyễn Thị Thu Trang	Giáo viên	Trường TH Cẩm Trung	Đại học ngành GDTH	Giáo viên
361	35	Phạm Thanh Huyền	Giáo viên	Trường TH Cẩm Trung	Đại học sư phạm Tiểu học	Giáo viên
362	36	Đỗ Thị Nhân	Giáo viên	Trường TH Cẩm Trung	Đại học sư phạm Tiểu học	Giáo viên
363	37	Hoàng Thị Phương Ngân	Giáo viên	Trường TH Cẩm Trung	Đại học ngành GDTH	Giáo viên
364	38	Trần Phương Anh	Giáo viên	Trường TH Cẩm Trung	Đại học ngành GDTH	Giáo viên
365	39	Đặng Thị Bích	Giáo viên	Trường TH Cẩm Trung	Đại học ngành GDTH	Giáo viên
366	40	Trần Thùy Linh	Giáo viên	Trường TH Cẩm Trung	Đại học ngành GDTH	Giáo viên
367	41	Vũ Thị Thùy Linh	Giáo viên	Trường TH Cẩm Trung	Đại học ngành GDTH	Giáo viên
368	42	Nguyễn Hoàng Ngân	Giáo viên	Trường TH Cẩm Trung	Đại học sư phạm Tiểu học	Giáo viên
369	43	Kiều Thị Hồng Nhung	Giáo viên	Trường TH Cẩm Trung	Đại học ngành GDTH	Giáo viên
370	44	Nguyễn Minh Phương	Giáo viên	Trường TH Cẩm Trung	Đại học ngành GDTH	Giáo viên
371	45	Hà Thị Thắm	Giáo viên	Trường TH Cẩm Trung	Đại học ngành GDTH	Giáo viên

STT		Họ và tên	Chức vụ hoặc chức danh hiện đang công tác	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Trình độ chuyên môn	Dự kiến VTVL bố trí sau sắp xếp
372	46	Mai Thùy Trang	Giáo viên	Trường TH Cẩm Trung	Đại học ngành GDTH	Giáo viên
373	47	Trịnh Thị Nga	Giáo viên	Trường TH Cẩm Trung	Đại học sư phạm Tiếng Anh, Thạc sĩ GD và phát triển cộng đồng	Giáo viên
374	48	Mai Thúy Nhung	Giáo viên	Trường TH Cẩm Trung	Đại học ngành GDTH	Giáo viên
375	49	Nguyễn Thị Thanh Hoa	Giáo viên	Trường TH Cẩm Trung	Đại học ngành GDTH	Giáo viên
376	50	Nguyễn Hồng Nhung	Giáo viên	Trường TH Cẩm Trung	Đại học sư phạm Tiểu học	Giáo viên
377	51	Phạm Thị Phụng	Giáo viên	Trường TH Cẩm Trung	Đại học sư phạm Tiểu học	Giáo viên
378	52	Đặng Phương Thảo	Giáo viên	Trường TH Cẩm Trung	Đại học sư phạm Tiểu học	Giáo viên
379	53	Nguyễn Thị Hải Bình	Giáo viên	Trường TH Cẩm Trung	Đại học sư phạm Tiểu học	Giáo viên
380	54	Phan Thị Mai	Giáo viên	Trường TH Cẩm Trung	Đại học sư phạm Tiểu học	Giáo viên
381	55	Hoàng Thu Hiền	Giáo viên	Trường TH Cẩm Trung	Đại học sư phạm Âm nhạc	Giáo viên
382	56	Nguyễn Thị Hiền	Giáo viên	Trường TH Cẩm Trung	Đại học sư phạm Mỹ thuật	Giáo viên
383	57	Ngô Thị Thùy	Giáo viên	Trường TH Cẩm Trung	Đại học sư phạm Mĩ Thuật	Giáo viên
384	58	Nguyễn Thị Hà My	Giáo viên	Trường TH Cẩm Trung	Đại học sư phạm Tiếng Anh	Giáo viên
385	59	Trần Thị Thanh Huyền	Giáo viên	Trường TH Cẩm Trung	Đại học sư phạm Mỹ thuật	Giáo viên
386	60	Vũ Thị Lý	Giáo viên	Trường TH Cẩm Trung	Đại học sư phạm Tiểu học	Giáo viên
387	61	Nguyễn Thị Thanh Thuý	Giáo viên	Trường TH Cẩm Trung	Đại học sư phạm Tiểu học	Giáo viên
388	62	Nguyễn Thị Tuyết	Giáo viên	Trường TH Cẩm Trung	Đại học ngành GDTH	Giáo viên
389	63	Trần Thị Thanh Nga	Nhân viên Thiết bị - Thư viện	Trường TH Cẩm Trung	Cao đẳng ngành Văn thư - Lưu trữ	Nhân viên Thiết bị - Thư viện
390	64	Nguyễn Thị Liên	Nhân viên Y tế	Trường TH Cẩm Trung	Đại học ngành Điều dưỡng	Nhân viên Y tế
391	65	Đoàn Thị Tâm	Giáo viên	Trường TH Cẩm Trung	Đại học ngành Kế toán	Giáo viên
392	66	Đỗ Thị Phúc	Giáo viên	Trường TH Cẩm Trung	Đại học ngành GDTH	Giáo viên
393	67	Bùi Thị Huế	Giáo viên	Trường TH Cẩm Trung	Đại học ngành GDTH	Giáo viên
394	68	Nguyễn Thị Hải	Giáo viên	Trường TH Cẩm Trung	Đại học ngành GDTH	Giáo viên
395	69	Bùi Thị Tâm	Giáo viên	Trường TH Cẩm Trung	Đại học ngành GDTH	Giáo viên
396	70	Lê Thị Nga	Giáo viên	Trường TH Cẩm Trung	Đại học ngành GDTH	Giáo viên
397	71	Trần Thị Thanh	Giáo viên	Trường TH Cẩm Trung	Đại học sư phạm Âm nhạc	Giáo viên
398	72	Nguyễn Thị Thu Hà	Hợp đồng lao động	Trường TH Cẩm Trung	Thạc sĩ GDTH	Hợp đồng lao động

STT		Họ và tên	Chức vụ hoặc chức danh hiện đang công tác	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Trình độ chuyên môn	Dự kiến VTVL bố trí sau sắp xếp
	(11)	<i>Trường THCS Ngô Quyền</i>				
399	1	Nguyễn Thị Bích	Hiệu trưởng	Trường THCS Ngô Quyền	Thạc sĩ Quản lý giáo dục, ĐHSP Sinh- KTN	Hiệu trưởng
400	2	Nguyễn Thị Hiền	Giáo viên	Trường THCS Ngô Quyền	Đại học ngành Tiếng anh	Giáo viên
401	3	Nguyễn Thị Hằng	Phó Hiệu trưởng	Trường THCS Ngô Quyền	Đại học ngành Quản lý giáo dục	Phó Hiệu trưởng
402	4	Vũ Lê Thanh	Giáo viên	Trường THCS Ngô Quyền	Cao đẳng sư phạm Toán- Lý- Tin	Giáo viên
403	5	Vũ Thị Minh Liên	Giáo viên	Trường THCS Ngô Quyền	Đại học sư phạm GDTC	Giáo viên
404	6	Nguyễn Thị Huệ	Giáo viên	Trường THCS Ngô Quyền	Đại học ngành Toán học	Giáo viên
405	7	Nguyễn Thị Thoa	Giáo viên	Trường THCS Ngô Quyền	Đại học ngành SP Mĩ thuật	Giáo viên
406	8	Ngô Thị Kiều Vân	Giáo viên	Trường THCS Ngô Quyền	Đại học ngành Tiếng anh	Giáo viên
407	9	Trần Thị Vy	Giáo viên	Trường THCS Ngô Quyền	Đại học sư phạm An ninh	Giáo viên
408	10	Nguyễn Thị Thu	Giáo viên	Trường THCS Ngô Quyền	Đại học sư phạm Kỹ thuật	Giáo viên
409	11	Nguyễn Thị Hè	Giáo viên	Trường THCS Ngô Quyền	Đại học ngành Toán học	Giáo viên
410	12	Lưu Thị Thanh Thủy	Giáo viên	Trường THCS Ngô Quyền	Đại học ngành Tiếng anh	Giáo viên
411	13	Nguyễn Thu Trang	Giáo viên	Trường THCS Ngô Quyền	Đại học sư phạm Vật Lý	Giáo viên
412	14	Bùi Cẩm Phương	Giáo viên	Trường THCS Ngô Quyền	Đại học ngành Sinh học	Giáo viên
413	15	Nguyễn Thị Liên	Giáo viên	Trường THCS Ngô Quyền	Đại học sư phạm Ngữ văn	Giáo viên
414	16	Nguyễn Thị Thủy	Nhân viên TB	Trường THCS Ngô Quyền	Đại học ngành Tiếng anh	Nhân viên TB
415	17	Tô Thị Lan	Nhân viên văn thư	Trường THCS Ngô Quyền	Trung cấp ngành Kế toán	Nhân viên văn thư
416	18	Đỗ Trường Thu	Nhân viên Kế toán	Trường THCS Ngô Quyền	Đại học ngành Kế toán	Nhân viên Kế toán
417	19	Nguyễn Thị Hương	Giáo viên	Trường THCS Ngô Quyền	Đại học ngành Văn học	Giáo viên
418	20	Lê Thị Thu Thủy	Giáo viên	Trường THCS Ngô Quyền	Đại học sư phạm Sinh học	Giáo viên
419	21	Trịnh Thị Thu Hiền	Giáo viên	Trường THCS Ngô Quyền	Đại học sư phạm GDTC	Giáo viên
420	22	Lưu Thị Trà Ly	Giáo viên	Trường THCS Ngô Quyền	Đại học ngành Lịch sử	Giáo viên
421	23	Đinh Thị Thanh Thảo	Giáo viên	Trường THCS Ngô Quyền	Đại học sư phạm Ngữ văn	Giáo viên
422	24	Trần Phương Anh	Giáo viên	Trường THCS Ngô Quyền	Thạc sĩ Hóa hữu cơ	Giáo viên
423	25	Kiều Thùy Linh	Giáo viên	Trường THCS Ngô Quyền	Đại học sư phạm Ngữ văn	Giáo viên

STT		Họ và tên	Chức vụ hoặc chức danh hiện đang công tác	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Trình độ chuyên môn	Dự kiến VTVL bố trí sau sắp xếp
424	26	Nguyễn Thị Vân Anh	Giáo viên	Trường THCS Ngô Quyền	Đại học sư phạm Toán học	Giáo viên
425	27	Nguyễn Thị Hồng Huệ	Giáo viên	Trường THCS Ngô Quyền	Thạc sĩ Ngữ văn	Giáo viên
426	28	Nguyễn Thị Minh Hồng	Giáo viên	Trường THCS Ngô Quyền	Đại học sư phạm Toán	Giáo viên
427	29	Trần Thị Thư	Giáo viên	Trường THCS Ngô Quyền	Đại học sư phạm Ngoại Ngữ	Giáo viên
428	30	Võ Đức Thắng	Giáo viên	Trường THCS Ngô Quyền	Đại học sư phạm Toán	Giáo viên
429	31	Nguyễn Trần Kiều Dung	Hợp đồng lao động	Trường THCS Ngô Quyền	Đại học ngành y tế công cộng	Hợp đồng lao động
430	32	Nguyễn Thành Long	Hợp đồng lao động	Trường THCS Ngô Quyền	Đại học sư phạm Hóa học	Hợp đồng lao động
431	33	Phạm Thị Hồng Thanh	Hợp đồng lao động	Trường THCS Ngô Quyền	Đại học sư phạm Tin học	Hợp đồng lao động
432	34	Nguyễn Anh Tú	Hợp đồng lao động	Trường THCS Ngô Quyền	Đại học sư phạm Toán học	Hợp đồng lao động
433	35	Vũ Cẩm Trang	Hợp đồng lao động	Trường THCS Ngô Quyền	Đại học sư phạm Vật Lý	Hợp đồng lao động
	(12)	<i>Trường THCS Nam Hải</i>				
434	1	Vũ Phương Hoa	Hiệu trưởng	Trường THCS Nam Hải	Đại học sư phạm Hóa	Hiệu trưởng
435	2	Trần Thị Bích Loan	Phó Hiệu trưởng	Trường THCS Nam Hải	Đại học sư phạm Toán	Phó Hiệu trưởng
436	3	Nguyễn Thị Lan Anh	Giáo viên	Trường THCS Nam Hải	Đại học sư phạm Toán	Giáo viên
437	4	Nguyễn Hải Bằng	Giáo viên	Trường THCS Nam Hải	Đại học sư phạm Toán	Giáo viên
438	5	Nguyễn Thị Thủy	Giáo viên	Trường THCS Nam Hải	Đại học sư phạm GD&ĐT	Giáo viên
439	6	Trần Thị Minh Huệ	Giáo viên	Trường THCS Nam Hải	Cao đẳng sư phạm Văn-Sử	Giáo viên
440	7	Trần Thị Thanh Nga	Giáo viên	Trường THCS Nam Hải	Đại học sư phạm toán	Giáo viên
441	8	Vũ Thị Diệp	Giáo viên	Trường THCS Nam Hải	Đại học sư phạm Thể dục	Giáo viên
442	9	Đinh Thị Hoàng Yến	Giáo viên	Trường THCS Nam Hải	Đại học sư phạm toán	Giáo viên
443	10	Đỗ Thị Thu Hương	Giáo viên	Trường THCS Nam Hải	Cao đẳng sư phạm Mĩ thuật	Giáo viên
444	11	Nguyễn Thị Thảo	Giáo viên	Trường THCS Nam Hải	Đại học sư phạm Sinh	Giáo viên
445	12	Đinh Thị Huệ	Giáo viên	Trường THCS Nam Hải	Đại học sư phạm Ngữ văn	Giáo viên
446	13	Phạm Thị Thúy Hằng	Nhân viên Kế toán	Trường THCS Nam Hải	Đại học ngành Kế toán	Nhân viên Kế toán
447	14	Nguyễn Thị Thanh Huyền	Nhân viên văn thư	Trường THCS Nam Hải	Đại học ngành Kế toán	Nhân viên văn thư

STT		Họ và tên	Chức vụ hoặc chức danh hiện đang công tác	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Trình độ chuyên môn	Dự kiến VTVL bố trí sau sắp xếp
448	15	Tạ Thị Huệ	Nhân viên văn thư	Trường THCS Nam Hải	Đại học ngành Điều dưỡng	Nhân viên văn thư
449	16	Lưu Minh Hậu	Giáo viên	Trường THCS Nam Hải	Đại học sư phạm Âm nhạc	Giáo viên
450	17	Trần Thị Thùy Dung	Giáo viên	Trường THCS Nam Hải	Đại học sư phạm Hóa học	Giáo viên
451	18	Phan Thùy Dương	Giáo viên	Trường THCS Nam Hải	Đại học ngành Lịch sử	Giáo viên
452	19	Nguyễn Thị Diệu Linh	Giáo viên	Trường THCS Nam Hải	Thạc sĩ ngôn ngữ và văn học Việt Nam	Giáo viên
453	20	Nguyễn Văn Đạo	Giáo viên	Trường THCS Nam Hải	Đại học sư phạm Địa lý	Giáo viên
454	21	Hồ Thị Thơm	Giáo viên	Trường THCS Nam Hải	Thạc sĩ LL&PP dạy học Bộ môn Văn	Giáo viên
455	22	Đỗ Thị Nhung	Giáo viên	Trường THCS Nam Hải	Đại học sư phạm Ngoại Ngữ	Giáo viên
456	23	Nguyễn Thị Hiền	Giáo viên	Trường THCS Nam Hải	Thạc sĩ Ngôn ngữ và văn hóa Việt Nam	Giáo viên
457	24	Hoàng Thị Quyên	Giáo viên	Trường THCS Nam Hải	Đại học sư phạm Toán	Giáo viên
458	25	Nguyễn Thị Ngọc Anh	Giáo viên	Trường THCS Nam Hải	Đại học sư phạm Hóa học	Giáo viên
459	26	Bùi Đức Ngọc	Giáo viên	Trường THCS Nam Hải	Đại học Sư phạm Tiếng Anh	Giáo viên
460	27	Nguyễn Phương Thảo	Giáo viên	Trường THCS Nam Hải	Đại học sư phạm Anh	Giáo viên
461	28	Trần Thị Nhung	Giáo viên	Trường THCS Nam Hải	Đại học sư phạm Mỹ Thuật	Giáo viên
462	29	Nguyễn Thị Thu Trang	Hợp đồng lao động	Trường THCS Nam Hải	Đại học sư phạm Vật Lý	Hợp đồng lao động
	(13)	<i>Trường THCS Chu Văn An</i>				
463	1	Nguyễn Thị Bắc	Hiệu trưởng	Trường THCS Chu Văn An	Thạc sỹ QLGD,ĐHSP Sinh Hóa	Hiệu trưởng
464	2	Đặng Chí Quyết	Phó Hiệu trưởng	Trường THCS Chu Văn An	Đại học Sư phạm toán	Phó Hiệu trưởng
465	3	Trần Thị Kim Anh	Giáo viên	Trường THCS Chu Văn An	Đại học sư phạm Ngữ Văn	Giáo viên
466	4	Bùi Thị Thanh Hà	Giáo viên	Trường THCS Chu Văn An	Thạc sĩ Văn học Việt Nam	Giáo viên
467	5	Cao Thị Hà	Giáo viên	Trường THCS Chu Văn An	Đại học Sư phạm Kỹ thuật	Giáo viên
468	6	Phạm Thị Thu Hà	Giáo viên	Trường THCS Chu Văn An	Đại học Sư phạm Toán	Giáo viên
469	7	Phạm Đức Hạnh	Giáo viên	Trường THCS Chu Văn An	Đại học Sư phạm Toán	Giáo viên
470	8	Nguyễn Thị Hoa	Giáo viên	Trường THCS Chu Văn An	Đại học Sư phạm Ngữ Văn	Giáo viên
471	9	Phạm Thị Thanh Hoa	Nhân viên thiết bị	Trường THCS Chu Văn An	Đại học Thiết bị-Thư viện	Nhân viên thiết bị

STT		Họ và tên	Chức vụ hoặc chức danh hiện đang công tác	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Trình độ chuyên môn	Dự kiến VTVL bố trí sau sắp xếp
472	10	Tổng Thị Hòa	Giáo viên	Trường THCS Chu Văn An	Đại học Sư Phạm Lịch sử	Giáo viên
473	11	Hoàng Thị Bích Hồng	Giáo viên	Trường THCS Chu Văn An	Thạc sĩ Vật Lý	Giáo viên
474	12	Đỗ Thị Huyền	Giáo viên	Trường THCS Chu Văn An	Đại học Sư phạm Toán	Giáo viên
475	13	Trần Thanh Huyền	Giáo viên	Trường THCS Chu Văn An	Đại học Sư phạm Ngữ văn	Giáo viên
476	14	Nguyễn Thanh Hương	Giáo viên	Trường THCS Chu Văn An	Đại học Sư phạm Tiếng Anh	Giáo viên
477	15	Trần Thị Thu Hương	Giáo viên	Trường THCS Chu Văn An	Đại học Sư Phạm Âm Nhạc	Giáo viên
478	16	Bùi Thị Hồng Lam	Giáo viên	Trường THCS Chu Văn An	Đại học Sư Phạm Sinh	Giáo viên
479	17	Tạ Thị Thuỳ Linh	Giáo viên	Trường THCS Chu Văn An	Thạc sĩ Giáo dục thể chất	Giáo viên
480	18	Trịnh Thị Ngọc Linh	Giáo viên	Trường THCS Chu Văn An	Thạc sĩ Sư phạm Lịch sử	Giáo viên
481	19	Nguyễn Thị Minh	Giáo viên	Trường THCS Chu Văn An	Đại học Sư Phạm Tin học	Giáo viên
482	20	Nguyễn Thị Nhung	Giáo viên	Trường THCS Chu Văn An	Đại học Sư phạm tiếng Anh	Giáo viên
483	22	Đỗ Thị Bích Phượng	Giáo viên	Trường THCS Chu Văn An	Đại học sư phạm Ngữ văn	Giáo viên
484	23	Lê Thị Hồng Phượng	Giáo viên	Trường THCS Chu Văn An	Đại học Sư phạm tiếng anh	Giáo viên
485	24	Nguyễn Thị Phượng	Giáo viên	Trường THCS Chu Văn An	Thạc sĩ Toán học	Giáo viên
486	25	Nguyễn Mạnh Quyền	Giáo viên	Trường THCS Chu Văn An	Đại học Sư phạm Mỹ thuật	Giáo viên
487	26	Dương Tú Quỳnh	Giáo viên	Trường THCS Chu Văn An	Đại học Sư phạm âm Nhạc	Giáo viên
488	27	Bùi Thị Ánh Tuyết	Giáo viên	Trường THCS Chu Văn An	Đại học Sư phạm Tiếng anh	Giáo viên
489	28	Hoàng Thị Thảo	Giáo viên	Trường THCS Chu Văn An	Đại học Sư phạm Ngữ văn	Giáo viên
490	29	Nguyễn Thị Thảo	Giáo viên	Trường THCS Chu Văn An	Đại học Sư phạm Giáo dục chính trị	Giáo viên
491	30	Bùi Hương Thủy	Giáo viên	Trường THCS Chu Văn An	Đại học Sư phạm Địa lý	Giáo viên
492	31	Nguyễn Thị Thu Thủy	Giáo viên	Trường THCS Chu Văn An	Đại học Sư Phạm Hóa	Giáo viên
493	32	Bùi Ngọc Trinh	Giáo viên	Trường THCS Chu Văn An	Đại học Sư phạm Giáo dục thể chất	Giáo viên
494	33	Nguyễn Thị Vân	Giáo viên	Trường THCS Chu Văn An	Đại học sư phạm toán	Giáo viên
495	34	Mai Thị Thanh Nga	Nhân viên Kế toán	Trường THCS Chu Văn An	Đại học ngành Kế toán	Nhân viên Kế toán

STT		Họ và tên	Chức vụ hoặc chức danh hiện đang công tác	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Trình độ chuyên môn	Dự kiến VTVL bố trí sau sắp xếp
496	35	Nguyễn Phương Hà	Giáo viên	Trường THCS Chu Văn An	Thạc sĩ Hóa học	Giáo viên
497	36	Tô Thị Hiền	Giáo viên	Trường THCS Chu Văn An	Thạc sĩ Ngữ văn	Giáo viên
498	37	Vũ Bích Phương	Giáo viên	Trường THCS Chu Văn An	Cao đẳng sư phạm Hóa học; Đại học sư phạm Hóa học	Giáo viên
499	38	Trần Bích Ngọc	Giáo viên	Trường THCS Chu Văn An	Đại học sư phạm Toán; Thạc sỹ Toán học	Giáo viên
500	39	Phạm Thị Huyền	Giáo viên	Trường THCS Chu Văn An	Thạc sĩ Ngữ văn	Giáo viên
501	40	Nguyễn Thị Chinh	Giáo viên	Trường THCS Chu Văn An	Đại học sư phạm Tiếng Anh	Giáo viên
502	41	Quách Hồng Vân	Hợp đồng lao động	Trường THCS Chu Văn An	Đại học sư phạm Vật lí, Thạc sĩ Khoa học giáo dục	Hợp đồng lao động
503	42	Bùi Thị Phương Thảo	Hợp đồng lao động	Trường THCS Chu Văn An	Đại học sư phạm Ngữ văn	Hợp đồng lao động
504	43	Nguyễn Thị Thủy	Hợp đồng lao động	Trường THCS Chu Văn An	Đại học sư phạm Toán	Hợp đồng lao động
505	44	Mai Khánh Linh	Hợp đồng lao động	Trường THCS Chu Văn An	Thạc sỹ Toán	Hợp đồng lao động
506	45	Vũ Thị Uyên	Hợp đồng lao động	Trường THCS Chu Văn An	Đại học sư phạm Vật Lý	Hợp đồng lao động
507	46	Đoàn Thị Thu Huyền	Hợp đồng lao động	Trường THCS Chu Văn An	Đại học sư phạm Tiếng Anh	Hợp đồng lao động
	(14)	<i>Trường THCS Cẩm Bình</i>				
508	1	Đào Thị Bích Hường	Hiệu trưởng	Trường THCS Cẩm Bình	Đại học sư phạm Toán	Hiệu trưởng
509	2	Phạm Thị Nga	Giáo viên	Trường THCS Cẩm Bình	Cao đẳng sư phạm Sinh, Hóa, Địa	Giáo viên
510	3	Lê Thị Thanh Hương	Giáo viên	Trường THCS Cẩm Bình	Đại học Ngoại ngữ	Giáo viên
511	4	Cao Thị Thanh	Giáo viên	Trường THCS Cẩm Bình	Đại học sư phạm Toán	Giáo viên
512	5	Nguyễn Thị Ngọc	Giáo viên	Trường THCS Cẩm Bình	Đại học sư phạm Giáo dục thể chất	Giáo viên
513	6	Lê Thị Hồng Vọng	Giáo viên	Trường THCS Cẩm Bình	Đại học sư phạm Ngữ Văn	Giáo viên
514	7	Quan Thị Như Hoa	Giáo viên	Trường THCS Cẩm Bình	Đại học ngành Giáo dục chính trị	Giáo viên
515	8	Vũ Thị Kim Phụng	Nhân viên văn thư	Trường THCS Cẩm Bình	Trung cấp ngành Kế toán	Nhân viên văn thư
516	9	Phạm Thị Hải Yến	Giáo viên	Trường THCS Cẩm Bình	Đại học sư phạm Hóa học	Giáo viên
517	10	Trần Thị Phương	Giáo viên	Trường THCS Cẩm Bình	Đại học sư phạm Mỹ thuật	Giáo viên
518	11	Đồng Thị Linh	Giáo viên	Trường THCS Cẩm Bình	Đại học sư phạm Hóa học	Giáo viên
519	12	Nguyễn Thị Ngọc Hà	Giáo viên	Trường THCS Cẩm Bình	Đại học sư phạm Ngữ Văn	Giáo viên

STT		Họ và tên	Chức vụ hoặc chức danh hiện đang công tác	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Trình độ chuyên môn	Dự kiến VTVL bố trí sau sắp xếp
520	13	Trang T.Hương Lan	Giáo viên	Trường THCS Cẩm Bình	Đại học ngành Ngoại ngữ	Giáo viên
521	14	Lưu Ngọc Phương	Giáo viên	Trường THCS Cẩm Bình	Đại học sư phạm Toán	Giáo viên
522	15	Nguyễn Thị Phương	Giáo viên	Trường THCS Cẩm Bình	Đại học ngành Ngoại ngữ	Giáo viên
523	16	Hoàng Bích Loan	Giáo viên	Trường THCS Cẩm Bình	Đại học sư phạm Toán	Giáo viên
524	17	Mai Thu Thủy	Giáo viên	Trường THCS Cẩm Bình	Đại học sư phạm Ngữ văn	Giáo viên
525	18	Bùi Thị Hồng Liên	Giáo viên	Trường THCS Cẩm Bình	Thạc sĩ Lí luận Văn học	Giáo viên
526	19	Nguyễn Thị Linh	Giáo viên	Trường THCS Cẩm Bình	Đại học sư phạm Toán	Giáo viên
527	20	Đỗ Ngọc Huyền	Giáo viên	Trường THCS Cẩm Bình	Đại học sư phạm Ngữ văn	Giáo viên
528	21	Cao Thị Phương Anh	Giáo viên	Trường THCS Cẩm Bình	Đại học sư phạm Địa lí	Giáo viên
529	22	Nguyễn Thu Huyền	Giáo viên	Trường THCS Cẩm Bình	Đại học sư phạm Toán	Giáo viên
530	23	Lương Thị Hòa	Giáo viên	Trường THCS Cẩm Bình	Đại học sư phạm Giáo dục chính trị	Giáo viên
531	24	Ngô Thị Hiền	Giáo viên	Trường THCS Cẩm Bình	Đại học sư phạm Vật lí	Giáo viên
532	25	Nguyễn Thị Nguyên	Giáo viên	Trường THCS Cẩm Bình	Thạc sĩ Toán	Giáo viên
533	26	Nguyễn Thị Phương	Giáo viên	Trường THCS Cẩm Bình	Đại học sư phạm Ngữ Văn	Giáo viên
534	27	Lê Thị Thu Hà	Giáo viên	Trường THCS Cẩm Bình	Đại học sư phạm Mĩ thuật	Giáo viên
535	28	Đinh Thị Linh Ngân	Giáo viên	Trường THCS Cẩm Bình	Đại học sư phạm Tiếng Anh	Giáo viên
536	29	Phạm Thị Hương	Nhân viên Kế toán	Trường THCS Cẩm Bình	Đại học ngành Kế toán	Nhân viên Kế toán
537	30	Đinh Quỳnh Hương	Hợp đồng lao động	Trường THCS Cẩm Bình	Đại học sư phạm Lịch Sử	Hợp đồng lao động
538	31	Phạm Thị Thu Thủy	Hợp đồng lao động	Trường THCS Cẩm Bình	Đại học sư phạm Giáo dục Đặc biệt	Hợp đồng lao động
	(15)	<i>Trường THCS Cẩm Thành</i>				
539	1	Nguyễn Thị Thu Hà	Hiệu trưởng	Trường THCS Cẩm Thành	Cao đẳng sư phạm Sinh-Hóa-Địa-KTNN, Đại học sư phạm Sinh	Hiệu trưởng
540	2	Đinh Thị Mai Hiền	Phó Hiệu trưởng	Trường THCS Cẩm Thành	Thạc sĩ QLGD;ĐHSP Toán	Phó Hiệu trưởng
541	3	Vũ Thị Mỹ Hạnh	Giáo viên	Trường THCS Cẩm Thành	Cao đẳng sư phạm Ngữ văn; Đại học sư phạm Ngữ Văn	Giáo viên
542	4	Nguyễn Thị Vy	Giáo viên	Trường THCS Cẩm Thành	Cao đẳng sư phạm Ngữ văn; Đại học sư phạm Ngữ Văn	Giáo viên
543	5	Lê Thị Phương Loan	Giáo viên	Trường THCS Cẩm Thành	Đại học sư phạm GD&ĐT	Giáo viên

STT		Họ và tên	Chức vụ hoặc chức danh hiện đang công tác	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Trình độ chuyên môn	Dự kiến VTVL bố trí sau sắp xếp
544	6	Nguyễn Thị Kim Tuyết	Giáo viên	Trường THCS Cẩm Thành	Cao đẳng sư phạm Toán-tin; Đại học sư phạm Toán	Giáo viên
545	7	Đàm Thị Thanh Tâm	Giáo viên	Trường THCS Cẩm Thành	Đại học ngành TDDT	Giáo viên
546	8	Đào Thị Hợi	Giáo viên	Trường THCS Cẩm Thành	Cao đẳng sư phạm Ngữ văn	Giáo viên
547	9	Nguyễn Thị Thanh Hải	Giáo viên	Trường THCS Cẩm Thành	Đại học sư phạm Tiếng Anh	Giáo viên
548	10	Nguyễn Thị Thanh Hoa	Giáo viên	Trường THCS Cẩm Thành	Đại học sư phạm Âm nhạc	Giáo viên
549	11	Nguyễn Hoàng Việt	Giáo viên	Trường THCS Cẩm Thành	Cao đẳng sư phạm Tin; Đại học sư phạm Toán	Giáo viên
550	12	Đặng Thị Thanh Hảo	Giáo viên	Trường THCS Cẩm Thành	Đại học sư phạm Ngữ Văn	Giáo viên
551	13	Bùi Thị Thu	Giáo viên	Trường THCS Cẩm Thành	Cao đẳng sư phạm Toán lý; Đại học sư phạm Toán	Giáo viên
552	14	Diệp Thị Hương	Nhân viên	Trường THCS Cẩm Thành	Trung cấp Điều dưỡng đa khoa	Nhân viên
553	15	Nguyễn Thị Lương	Nhân viên văn thư	Trường THCS Cẩm Thành	Đại học ngành Kế toán; Đại học ngành Giáo dục chính trị	Nhân viên văn thư
554	16	Dương Thị Hoa	Giáo viên	Trường THCS Cẩm Thành	Cao đẳng sư phạm Văn Sử; Đại học sư phạm Ngữ văn	Giáo viên
555	17	Đỗ Thị Thanh Mai	Giáo viên	Trường THCS Cẩm Thành	Đại học sư phạm Sinh-Địa	Giáo viên
556	18	Nguyễn Thanh Tùng	Giáo viên	Trường THCS Cẩm Thành	Đại học ngành Thể dục thể thao	Giáo viên
557	19	Trịnh Mai Thương	Giáo viên	Trường THCS Cẩm Thành	Cao đẳng sư phạm Toán lý; Đại học sư phạm Toán	Giáo viên
558	20	Vũ Thị Hương Huệ	Giáo viên	Trường THCS Cẩm Thành	Cao đẳng sư phạm Toán; Đại học sư phạm Toán	Giáo viên
559	21	Xuân Thị Cẩm Vân	Giáo viên	Trường THCS Cẩm Thành	Đại học sư phạm Tiếng Anh	Giáo viên
560	22	Nguyễn Thị Thanh Thủy	Giáo viên	Trường THCS Cẩm Thành	Cao đẳng sư phạm Văn-GDCD; Đại học sư phạm Ngữ Văn	Giáo viên
561	23	Đặng Thị Ngọc Quỳnh	Giáo viên	Trường THCS Cẩm Thành	Đại học sư phạm Toán	Giáo viên
562	24	Nguyễn Thị Hoa	Giáo viên	Trường THCS Cẩm Thành	Đại học sư phạm Ngữ Văn	Giáo viên
563	25	Phạm Phương Thúy	Giáo viên	Trường THCS Cẩm Thành	Đại học sư phạm Toán	Giáo viên
564	26	Nguyễn Thị Bình	Giáo viên	Trường THCS Cẩm Thành	Đại học sư phạm Tiếng Anh	Giáo viên
565	27	Hoàng Thị Hương	Giáo viên	Trường THCS Cẩm Thành	Cao đẳng sư phạm Mỹ thuật	Giáo viên
566	28	Nguyễn Thị Thanh Tuyền	Giáo viên	Trường THCS Cẩm Thành	Đại học sư phạm Âm nhạc	Giáo viên
567	29	Đinh Mai Hương	Nhân viên	Trường THCS Cẩm Thành	Thạc sĩ QLKT; Đại học ngành Kế toán, Đại học Giáo dục chính trị	Nhân viên

STT		Họ và tên	Chức vụ hoặc chức danh hiện đang công tác	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Trình độ chuyên môn	Dự kiến VTVL bố trí sau sắp xếp
568	30	Hoàng Thị Bích Phương	Giáo viên	Trường THCS Cẩm Thành	Đại học sư phạm Sinh - Hóa	Giáo viên
569	31	Đặng Thị Thu Huyền	Giáo viên	Trường THCS Cẩm Thành	Đại học sư phạm Sinh học- KTNN	Giáo viên
570	32	Nguyễn Thị Bình	Giáo viên	Trường THCS Cẩm Thành	Đại học sư phạm Văn- CĐSP Văn Địa	Giáo viên
571	33	Đặng Thị Mai Phương	Giáo viên	Trường THCS Cẩm Thành	Đại học sư phạm Hóa học	Giáo viên
572	34	Nguyễn Thị Ngọc Hoa	Giáo viên	Trường THCS Cẩm Thành	Thạc sĩ LL và phương pháp dạy học TA	Giáo viên
573	35	Phạm Thị Ngọc Hà	Giáo viên	Trường THCS Cẩm Thành	Thạc sĩ Toán	Giáo viên
574	36	Phạm Thị Thuý Hằng	Hợp đồng lao động	Trường THCS Cẩm Thành	Đại học sư phạm Toán học	Hợp đồng lao động
575	37	Trần Thu Trang	Hợp đồng lao động	Trường THCS Cẩm Thành	Thạc sĩ Hoá học	Hợp đồng lao động
576	38	Đỗ Bích Ngọc	Hợp đồng lao động	Trường THCS Cẩm Thành	Đại học sư phạm Ngữ Văn	Hợp đồng lao động
	(16)	<i>Trường THCS Trọng Điểm</i>				
577	1	Lương Thùy Nga	Hiệu trưởng	Trường THCS Trọng Điểm	Thạc sĩ QLGD, ĐHSP Văn	Hiệu trưởng
578	2	Trần Thị Oanh	Phó Hiệu trưởng	Trường THCS Trọng Điểm	Thạc sỹ QLGD	Phó Hiệu trưởng
579	3	Lê Thị Phương Hoa	Phó Hiệu trưởng	Trường THCS Trọng Điểm	Đại học sư phạm Hóa học	Phó Hiệu trưởng
580	4	Vũ Thị Hoàng Mai	Giáo viên	Trường THCS Trọng Điểm	Đại học sư phạm Văn	Giáo viên
581	5	Đào Hồng Nhung	Giáo viên	Trường THCS Trọng Điểm	Đại học sư phạm Toán	Giáo viên
582	6	Phạm Thị Phụng	Giáo viên	Trường THCS Trọng Điểm	Đại học sư phạm Vật lí	Giáo viên
583	7	Lê Trịnh Vân Anh	Giáo viên	Trường THCS Trọng Điểm	Đại học sư phạm Ngữ Văn	Giáo viên
584	8	Nguyễn Thị Khánh Vân	Giáo viên	Trường THCS Trọng Điểm	Đại học ngành nghiên cứu Máy tính	Giáo viên
585	9	Nguyễn Thu Thủy	Giáo viên	Trường THCS Trọng Điểm	Đại học sư phạm Ngữ Văn	Giáo viên
586	10	Lê Kim Huế	Giáo viên	Trường THCS Trọng Điểm	Đại học sư phạm Hóa học	Giáo viên
587	11	Nguyễn Thái Hà	Giáo viên	Trường THCS Trọng Điểm	Thạc sỹ LL&PP dạy học bộ môn Hóa học; ĐHSP Hóa học	Giáo viên
588	12	Nguyễn Thị Hằng	Giáo viên	Trường THCS Trọng Điểm	Đại học sư phạm Ngữ Văn	Giáo viên
589	13	Trịnh Thị Hiền	Giáo viên	Trường THCS Trọng Điểm	Đại học sư phạm Toán	Giáo viên
590	14	Nho Thị Thu Huyền	Giáo viên	Trường THCS Trọng Điểm	Đại học sư phạm Tiếng Anh	Giáo viên
591	15	Đoàn Thị Hương Thắm	Giáo viên	Trường THCS Trọng Điểm	Đại học ngành Lịch sử	Giáo viên
592	16	Võ Thanh Huyền	Giáo viên	Trường THCS Trọng Điểm	Đại học sư phạm Tiếng Anh	Giáo viên

STT		Họ và tên	Chức vụ hoặc chức danh hiện đang công tác	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Trình độ chuyên môn	Dự kiến VTVL bố trí sau sắp xếp
593	17	Trần Thị Phương	Giáo viên	Trường THCS Trọng Điểm	Đại học sư phạm Tiếng Anh	Giáo viên
594	18	Phạm Thị Diệu Thúy	Giáo viên	Trường THCS Trọng Điểm	Đại học sư phạm Toán	Giáo viên
595	19	Trần Thị Vui	Giáo viên	Trường THCS Trọng Điểm	Đại học sư phạm Âm nhạc	Giáo viên
596	20	Phạm Thị Hương	Giáo viên	Trường THCS Trọng Điểm	Đại học sư phạm Địa lý	Giáo viên
597	21	Lâm Thị Mai Phương	Giáo viên	Trường THCS Trọng Điểm	Đại học sư phạm Mỹ thuật	Giáo viên
598	22	Ngô Mai Anh	Giáo viên	Trường THCS Trọng Điểm	Đại học sư phạm Tiếng Anh	Giáo viên
599	23	Lại Thị Minh Nguyệt	Giáo viên	Trường THCS Trọng Điểm	Đại học sư phạm Vật lí	Giáo viên
600	24	Bùi Thị Vân Anh	Giáo viên	Trường THCS Trọng Điểm	Đại học sư phạm Ngữ Văn	Giáo viên
601	25	Phạm Văn Dũng	Giáo viên	Trường THCS Trọng Điểm	Đại học sư phạm Toán	Giáo viên
602	26	Nguyễn Thị Hòe	Giáo viên	Trường THCS Trọng Điểm	Đại học sư phạm Ngữ Văn	Giáo viên
603	27	Nguyễn Thị Thanh Huyền	Giáo viên	Trường THCS Trọng Điểm	Thạc sỹ Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	Giáo viên
604	28	Nguyễn Thị Phương	Giáo viên	Trường THCS Trọng Điểm	Đại học sư phạm Tiếng Anh	Giáo viên
605	29	Nguyễn Thị Bích Phương	Giáo viên	Trường THCS Trọng Điểm	Đại học sư phạm Tiếng Anh	Giáo viên
606	30	Nguyễn Thị Loan	Giáo viên	Trường THCS Trọng Điểm	Thạc sỹ Ngữ văn	Giáo viên
607	31	Hoàng Thị Kim Dung	Nhân viên Kế toán	Trường THCS Trọng điểm	Trung cấp ngành Kế toán	Nhân viên Kế toán
608	32	Trần Thị Nhài	Giáo viên	Trường THCS Trọng Điểm	Đại học sư phạm Văn	Giáo viên
609	33	Mai Hồng Yến	Giáo viên	Trường THCS Trọng Điểm	Đại học sư phạm TDDT	Giáo viên
610	34	Trần Thị Thùy	Giáo viên	Trường THCS Trọng Điểm	Đại học sư phạm Ngữ văn	Giáo viên
611	35	Phạm Thị Mai	Giáo viên	Trường THCS Trọng Điểm	Đại học ngành Văn	Giáo viên
612	36	Nguyễn Thùy Dung	Giáo viên	Trường THCS Trọng Điểm	Đại học ngành Lịch sử	Giáo viên
613	37	Vũ Thị Thúy	Giáo viên	Trường THCS Trọng Điểm	Đại học sư phạm TDDT	Giáo viên
614	38	Hoàng Thu Thùy	Giáo viên	Trường THCS Trọng Điểm	Đại học sư phạm Toán	Giáo viên
615	39	Tô Khánh Linh	Giáo viên	Trường THCS Trọng Điểm	Đại học sư phạm Toán	Giáo viên
616	40	Nguyễn Thị Lương	Nhân viên văn thư	Trường THCS Trọng Điểm	Đại học ngành Kế toán	Nhân viên văn thư
617	41	Hà Thị Phương	Giáo viên	Trường THCS Trọng Điểm	Đại học sư phạm Toán	Giáo viên
618	42	Nguyễn Thị Thơ	Giáo viên	Trường THCS Trọng Điểm	Đại học sư phạm GD&ĐT	Giáo viên

STT		Họ và tên	Chức vụ hoặc chức danh hiện đang công tác	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Trình độ chuyên môn	Dự kiến VTVL bố trí sau sắp xếp
619	43	Phạm Xuân Linh	Giáo viên	Trường THCS Trọng Điểm	Đại học sư phạm Địa Lý	Giáo viên
620	44	Nguyễn Thị Thu Hương	Giáo viên	Trường THCS Trọng Điểm	Đại học sư phạm Mỹ thuật	Giáo viên
621	45	Đặng Thị Bích Quyên	Giáo viên	Trường THCS Trọng Điểm	Đại học sư phạm âm nhạc	Giáo viên
622	46	Nguyễn Thị Phương	Giáo viên	Trường THCS Trọng Điểm	Thạc sĩ Toán	Giáo viên
623	47	Nguyễn Thị Thùy Linh	Giáo viên	Trường THCS Trọng Điểm	Đại học sư phạm GDTC	Giáo viên
624	48	Nguyễn Thị Linh Trang	Giáo viên	Trường THCS Trọng Điểm	Thạc sĩ Hóa Phân tích, ĐHSP Hóa học	Giáo viên
625	49	Phan Thị Phương Hoài	Giáo viên	Trường THCS Trọng Điểm	Đại học sư phạm Toán	Giáo viên
626	50	Trần Thị Hoa Anh	Giáo viên	Trường THCS Trọng Điểm	Đại học sư phạm giáo dục chính trị	Giáo viên
627	51	Lại Thanh Loan	Giáo viên	Trường THCS Trọng Điểm	Thạc sỹ Toán giải tích	Giáo viên
628	52	Nguyễn Thị Như Quỳnh	Hợp đồng lao động	Trường THCS Trọng Điểm	Đại học sư phạm Ngữ Văn	Hợp đồng lao động
629	53	Nguyễn Thị Phúc	Hợp đồng lao động	Trường THCS Trọng Điểm	Đại học sư phạm Toán	Hợp đồng lao động
630	54	Phạm Lưu Ly	Hợp đồng lao động	Trường THCS Trọng Điểm	Đại học sư phạm TĐTT	Hợp đồng lao động
	II	Sự nghiệp khác				
	(1)	Trung tâm cung ứng dịch vụ phường Cẩm Phả				
631	1	Vũ Bạch Dương	Giám đốc	Trung tâm Truyền thông và Văn hóa	Đại học ngành Luật; Cử nhân ngành Báo chí; Thạc sĩ Luật Kinh tế	Giám đốc
632	2	Nguyễn Trọng Quý	Phó Giám đốc	Trung tâm Truyền thông và Văn hóa	Đại học ngành Luật	Phó Giám đốc
633	3	Lê Đình Chí	Phó Giám đốc	Trung tâm Truyền thông và Văn hóa	Đại học ngành tin học quản lý; Thạc sỹ Quản lý kinh tế	Phó Giám đốc
634	4	Phạm Đức Hiệp	Tổ trưởng tổ tuyên truyền, thư viện	Trung tâm Truyền thông và Văn hóa	Đại học ngành Điện tử viễn thông; Đại học ngành Kế toán	Tổ trưởng tổ tuyên truyền, thư viện
635	5	Trần Thị Lan Hồng	Viên chức	Trung tâm Truyền thông và Văn hóa	Đại học ngành Thông tin thư viện	Viên chức
636	6	Nguyễn Thị Hiền	Phát thanh viên	Trung tâm Truyền thông và Văn hóa	Trung cấp ngành Kế toán, Đại học ngành Quản trị kinh doanh	Phát thanh viên
637	7	Cao Minh Quang	Tổ trưởng PTTH	Trung tâm Truyền thông và Văn hóa	Đại học ngành Điện tử viễn thông	Tổ trưởng PTTH
638	8	Phạm Thị Hào	Viên chức	Trung tâm Truyền thông và Văn hóa	Chứng chỉ nghề thư viện	Viên chức
639	9	Nguyễn Thùy Dung	Phóng viên	Trung tâm Truyền thông và Văn hóa	Thạc sĩ ngành Báo chí	Phóng viên

STT		Họ và tên	Chức vụ hoặc chức danh hiện đang công tác	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Trình độ chuyên môn	Dự kiến VTVL bố trí sau sắp xếp
640	10	Vũ Bảo Long	Phóng viên	Trung tâm Truyền thông và Văn hóa	Thạc sĩ ngành Báo chí	Phóng viên
641	11	Đào Ngọc Linh	Tổ trưởng tổ VH TT&DL	Trung tâm Truyền thông và Văn hóa	Đại học ngành hệ thống điện; Đại học ngành Quản lý văn hóa	Tổ trưởng tổ VH TT&DL
642	12	Nguyễn Thị Thúy Hạnh	Kỹ thuật viên	Trung tâm Truyền thông và Văn hóa	Cao đẳng ngành Điện công nghiệp	Kỹ thuật viên
643	13	Vũ Thanh Huyền	Viên chức	Trung tâm Truyền thông và Văn hóa	Đại học ngành Quản trị kinh doanh	Viên chức
644	14	Hoàng Thị Thanh Nhân	Viên chức	Trung tâm Truyền thông và Văn hóa	Đại học Sư phạm ngành Thiết kế đồ họa	Viên chức
645	15	Lê Danh Thụy	Viên chức	Trung tâm Truyền thông và Văn hóa	Đại học ngành Công nghệ thông tin; Đại học ngành Nghề Kỹ Thuật Tổng đài	Viên chức
646	16	Lê Thị Thanh Nga	Viên chức	Trung tâm Truyền thông và Văn hóa	Cao đẳng ngành Thông tin thư viện	Viên chức
647	17	Phạm Thị Phương Thảo	Viên chức	Trung tâm Truyền thông và Văn hóa	Đại học ngành Báo chí	Viên chức
648	18	Vũ Thị Hiền	Phóng viên	Trung tâm Truyền thông và Văn hóa	Cao đẳng ngành Kỹ thuật phát thanh truyền hình; Cao đẳng ngành Công nghệ kỹ thuật - Điện, Điện tử	Phóng viên
649	19	Lê Thế Thành	Kỹ thuật viên	Trung tâm Truyền thông và Văn hóa	Đại học ngành Kỹ sư kỹ thuật Điện tử - Tin học	Kỹ thuật viên
650	20	Bùi Thị Thu Hiền	Viên chức	Trung tâm Truyền thông và Văn hóa	Đại học ngành Kế toán	Viên chức
651	21	Lê Thị Huệ	Viên chức	Trung tâm Truyền thông và Văn hóa	Đại học ngành Văn hóa quản chúng	Viên chức
652	22	Ninh Thị Thủy Trang	Viên chức (Văn thư, thủ quỹ)	Trung tâm Truyền thông và Văn hóa	Đại học ngành Luật	Viên chức (Văn thư, thủ quỹ)
653	23	Nguyễn Thủy Linh	Viên chức	Trung tâm Truyền thông và Văn hóa	Đại học ngành Kế toán	Viên chức
654	24	Vũ Duy Tâm	Hợp đồng lao động	Trung tâm Truyền thông và Văn hóa	Đại học ngành Luật kinh tế	Hợp đồng lao động
655	25	Ngô Thuý Hằng	Hợp đồng lao động	Trung tâm Truyền thông và Văn hóa	Trung cấp ngành Kỹ thuật truyền hình	Hợp đồng lao động
656	26	Vũ Thị Thuý	Hợp đồng lao động	Trung tâm Truyền thông và Văn hóa	Cao đẳng ngành Kỹ thuật truyền hình; Đại học ngành Kế toán doanh nghiệp	Hợp đồng lao động
657	27	Đỗ Thị Thuý Vân	Hợp đồng lao động	Trung tâm Truyền thông và Văn hóa	Cao đẳng ngành Công nghệ kỹ thuật điện - Điện tử	Hợp đồng lao động
658	28	Phạm Thị Hường	Hợp đồng lao động	Trung tâm Truyền thông và Văn hóa	Lao động phổ thông	Hợp đồng lao động

STT		Họ và tên	Chức vụ hoặc chức danh hiện đang công tác	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Trình độ chuyên môn	Dự kiến VTVL bố trí sau sắp xếp
659	29	Lê Thị Tuyết	Hợp đồng lao động	Trung tâm Truyền thông và Văn hóa	Đại học ngành Kế toán	Hợp đồng lao động
660	30	Trần Thu Trang	Hợp đồng lao động	Trung tâm Truyền thông và Văn hóa	Lao động phổ thông	Hợp đồng lao động
661	31	Trương Thành Công	Hợp đồng lao động	Trung tâm Truyền thông và Văn hóa	Đại học ngành Cơ điện	Hợp đồng lao động
662	32	Trương Thị Hằng	Hợp đồng lao động	Trung tâm Truyền thông và Văn hóa	Sơ cấp du lịch	Hợp đồng lao động
663	33	Đỗ Thị Hoài Thương	Hợp đồng lao động	Trung tâm Truyền thông và Văn hóa	Trung cấp nghề vận hành thiết bị sàng tuyển	Hợp đồng lao động
664	34	Phạm Thị Hạnh	Hợp đồng lao động	Trung tâm Truyền thông và Văn hóa	Lao động phổ thông	Hợp đồng lao động
665	35	Nguyễn Thị Thạch	Hợp đồng lao động	Trung tâm Truyền thông và Văn hóa	Lao động phổ thông	Hợp đồng lao động
666	36	Trương Văn Hiến	Hợp đồng lao động	Trung tâm Truyền thông và Văn hóa	Cao đẳng, Sơ cấp nghề Nguội, bậc 3/7	Hợp đồng lao động
667	37	Phạm Văn Dương	Viên chức	Ban Quản lý dự án đầu tư và xây dựng	Đại học ngành Công nghệ kỹ thuật điện	Viên chức
668	38	Nguyễn Tuấn Duy	viên chức	Ban Quản lý dự án đầu tư và xây dựng	Kỹ sư Quản lý xây dựng, Thạc sĩ Quản lý xây dựng	viên chức
669	39	Nguyễn Trung Kiên	Viên chức	Đội Kiểm tra TTĐT và MT	Cao đẳng ngành Xây dựng; Cử nhân ngành Kế toán	Viên chức
670	40	Nguyễn Văn Hòe	Viên chức	Đội Kiểm tra TTĐT và MT	Đại học ngành Kinh tế kỹ thuật; Cao đẳng ngành Xây dựng công nghiệp và dân dụng	Viên chức
671	41	Đặng Thu Hiền	Hợp đồng lao động	Ban Quản lý dự án đầu tư và xây dựng	Đại học ngành Kế toán	Hợp đồng lao động
672	42	Nguyễn Quang Hưng	Hợp đồng lao động	Đội Kiểm tra TTĐT và MT	Đại học ngành Khai thác mỏ	Hợp đồng lao động
	(2)	Ban Quản lý chợ trung tâm Cẩm Phả				
673	1	Lại Thị Thanh Thảo	Trưởng Ban	Ban Quản lý chợ trung tâm	Đại học ngành Kinh tế, Đại học ngành Luật kinh tế; Thạc sĩ Quản lý kinh tế	Trưởng Ban
674	2	Lê Chí Công	Phó Trưởng ban	Ban Quản lý chợ trung tâm	Đại học ngành Luật	Phó Trưởng ban
675	3	Hoàng Văn Tòng	Phó Trưởng ban	Ban Quản lý chợ trung tâm	Đại học ngành Kinh tế kỹ thuật	Phó Trưởng ban
676	4	Nguyễn Đức Chung	Viên chức	Ban Quản lý chợ trung tâm	Đại học ngành Quản trị kinh doanh; Thạc sĩ Quản lý kinh tế	Viên chức
677	5	Nguyễn Thị Ý Thơ	Viên chức	Ban Quản lý chợ trung tâm	Đại học ngành Kế toán	Viên chức

STT		Họ và tên	Chức vụ hoặc chức danh hiện đang công tác	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Trình độ chuyên môn	Dự kiến VTVL bố trí sau sắp xếp
678	6	Đào Thị Nga	Viên chức	Ban Quản lý chợ trung tâm	Trung cấp ngành Kế toán nông nghiệp; Đại học ngành Kế toán	Viên chức
679	7	Đỗ Thị Tâm	Viên chức	Ban Quản lý chợ trung tâm	Trung cấp ngành Kế toán doanh nghiệp sản xuất; Đại học ngành Kế toán	Viên chức
680	8	Phạm Thị Hồng Cẩm	Kế toán	Ban Quản lý chợ trung tâm	Trung cấp ngành Kế toán doanh nghiệp sản xuất; Đại học ngành Kế toán	Kế toán
681	9	Nguyễn Hồng Quảng	Viên chức	Ban Quản lý chợ trung tâm	Đại học ngành Kế toán	Viên chức
682	10	Đỗ Thị Phương Thảo	Hợp đồng lao động	Ban Quản lý chợ trung tâm	Đại học ngành Quản trị văn phòng	Hợp đồng lao động
683	11	Nông Thị Lê Khanh	Hợp đồng lao động	Ban Quản lý chợ trung tâm	Đại học ngành Kế toán	Hợp đồng lao động

Ấn định danh sách trên gồm 683 trường hợp./.